

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT XUÂN ĐÌNH

XÂY DỰNG TẬP THỂ ĐOÀN KẾT
GÓP PHẦN NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC
LỚP CHỦ NHIỆM

Lĩnh vực/ Môn: *Công tác chủ nhiệm lớp*

Cấp học: *Trung học phổ thông*

Tên Tác giả: *Vũ Thị Hương*

Đơn vị công tác: *Trường THPT Xuân Đình*

Chức vụ: *Giáo viên*

NĂM HỌC 2022 – 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng khoa học ngành Giáo dục và Đào tạo

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Vũ Thị Hương	25/08/1976	THPT Xuân Đỉnh – Hà Nội	Giáo viên	Đại học sư phạm	Xây dựng tập thể đoàn kết góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lớp chủ nhiệm

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Công tác chủ nhiệm lớp
- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: 10/2020
- Mô tả bản chất của sáng kiến:
 - + Tìm hiểu cơ sở lí luận và cơ sở thực tiễn của vị trí, vai trò, nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm; đoàn kết, tập thể đoàn kết; những nguyên nhân dẫn đến mất đoàn kết của học sinh và những tồn tại trong việc xây dựng tập thể lớp đoàn kết trong công tác chủ nhiệm của giáo viên chủ nhiệm ở trường THPT.
 - + Điều tra, khảo sát và thăm dò ý kiến của học sinh, phụ huynh. Tìm hiểu qua thực tiễn công tác tại đơn vị và tham khảo, học hỏi các thầy cô, chuyên gia về công tác chủ nhiệm lớp.
 - + Đề ra bảy biện pháp nhằm xây dựng tập thể lớp đoàn kết góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục, phát huy năng lực của học sinh.
 - + Những điểm mới của đề tài:
 - o Làm rõ sự cần thiết phải chú trọng xây dựng tập thể lớp đoàn kết.
 - o Đề xuất một số giải pháp đổi mới trong xây dựng tập thể lớp đoàn kết, đặc biệt là áp dụng kĩ thuật tương trợ, giám sát lẫn nhau của vòng Độ nhị thân và cho học sinh trải nghiệm các trò chơi, các hoạt động thú vị giúp xây dựng lớp học gắn kết yêu thương.
- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có): do có những thông tin cá nhân về hoàn cảnh gia đình và chuyện riêng tư của học sinh nên tôi xin phép không nêu tên cụ thể học sinh trong lớp trong đề tài của mình.
- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:
 - + Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban giám hiệu

- + Sự phối hợp của tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và các đoàn thể trong và ngoài nhà trường.
- + Sự tận tâm, trách nhiệm và tư duy cầu thị của giáo viên chủ nhiệm.
- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:
 - + Đổi mới phương pháp giáo dục học sinh theo định hướng phát triển năng lực.
 - + Tạo ra môi trường thân thiện, dân chủ, hợp tác giữa các thành viên trong lớp học, nhà trường và cộng đồng, giúp phát triển các phẩm chất, năng lực học sinh. Học sinh được phát huy vai trò chủ thể trong tập thể, chủ động, tự tin trong tương tác, giao tiếp với giáo viên và bạn bè; biết tương trợ nhau trong học tập để cùng tiến bộ. Đặc biệt việc áp dụng các phương pháp giáo dục mới còn giúp nhận thức của nhiều cha mẹ học sinh về vai trò và trách nhiệm của mình trong việc giáo dục con cái được thay đổi. Từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, thích ứng với chương trình giáo dục phổ thông 2018, góp phần đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục phổ thông.
- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử nếu có:
 - + Áp dụng các giải pháp SKKN đã xây dựng được tập thể lớp chủ nhiệm đoàn kết, tương trợ lẫn nhau trong học tập và các hoạt động giáo dục.
 - + Lớp chủ nhiệm đạt kết quả thi đua dẫn đầu khối trong nhiều hoạt động thi đua tuần, học tập và nhiều hoạt động.
- Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

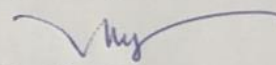
Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ
1	Hoàng Thị Xuân Chinh	6/4/ 1972	Trường THPT Xuân Đỉnh	GVCN	Thạc sỹ	Thực hiện các giải pháp trong SKKN
2	Phạm Thị Hoa	17/2/ 1970	Trường THPT Xuân Đỉnh	GVCN	Đại học	Thực hiện các giải pháp trong SKKN
3	Nguyễn Thị Duyên	11/3/1981	Trường THPT Xuân Đỉnh	GVCN	Thạc sỹ	Thực hiện các giải pháp trong SKKN
4	Ngô Thị Thùy Giang	04/1/ 1983	Trường THPT Xuân Đỉnh	GVCN	Thạc sỹ	Thực hiện các giải pháp trong SKKN

5	Đinh Thị Hải Yến	07/3/1979	Trường THPT Xuân Đình	GVCN	Đại học	Thực hiện các giải pháp trong SKKN
6	Trần Thị Loan	17/1/1973	Trường THPT Xuân Đình	GVCN	Thạc sỹ	Thực hiện các giải pháp trong SKKN

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bắc Từ Liêm, ngày 10 tháng 3 năm 2023

Người nộp đơn



Vũ Thị Hương

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Họ tên tác giả: VŨ THỊ HUỜNG

Tên đề tài: Xây dựng tập thể đoàn kết góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lớp chủ nhiệm.

Lĩnh vực/Môn: Công tác chủ nhiệm lớp

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa
1	Sáng kiến có tính mới	
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	27
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	
Nhận xét: Đề tài có đưa ra được những biện pháp mới cụ thể, rõ ràng để xây dựng một tập thể đoàn kết trong công tác chủ nhiệm lớp.		
2	Sáng kiến có tính áp dụng	
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	29
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	
Nhận xét: Đề tài có thể được áp dụng rộng rãi trong phạm vi toàn ngành		
3	Sáng kiến có tính hiệu quả	
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	29
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	
Nhận xét: Đề tài đã được áp dụng thực tế trong công tác chủ nhiệm lớp và có hiệu quả cao có, sức lan tỏa.		
4	Diễn trình bày	
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	
Nhận xét: Trình bày khoa học, rõ ràng và chặt chẽ.		
Tổng cộng: 95		Đánh giá: ☒ Đạt (≥ 70 điểm) ☐ Không đạt

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ



HIỆU TRƯỞNG
Lê Ngọc Hoa

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

I. Lí do chọn đề tài

Sinh thời Bác Hồ đã từng nói: **“Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”** vì đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết để thành công, tư tưởng đoàn kết xuyên suốt cả di chúc cũng như xuyên suốt cả cuộc đời hoạt động của Bác. Trong sự nghiệp Đảng lãnh đạo nhân dân làm cách mạng đấu tranh tự giải phóng và xây dựng xã hội mới do mình làm chủ. Sự nghiệp ấy chỉ có thể thực hiện được bằng sức mạnh của cả dân tộc, bằng đại đoàn kết toàn dân tộc.

Xu thế hội nhập toàn cầu và sự tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ tạo ra nhiều cơ hội phát triển nhưng cũng đem lại những tác động không mong muốn, ảnh hưởng không nhỏ đến mối quan hệ giữa con người với nhau, đặc biệt là một bộ phận thanh thiếu niên, tức là các em học sinh phổ thông. Giờ ra chơi hay ở nhà, đa số các em chỉ liên lạc với nhau qua zalo, facebook, các trò chơi trên mạng. Vì thế việc nói chuyện, tâm sự, sẻ chia ngày càng ít dần, dẫn đến thái độ thờ ơ với mọi người xung quanh, làm cho tập thể lớp thiếu sự gắn kết, thân thiện với nhau.

Học sinh của THPT thường ở các phường, xã khác nhau; đến từ các trường Trung học cơ sở khác nhau nên ban đầu công tác chủ nhiệm tương đối khó khăn. Trong các năm học sĩ số lớp thay đổi liên tục do sàng lọc lớp chất lượng và sự thay đổi ban do lựa chọn khối thi. Qua quá trình làm công tác chủ nhiệm tôi đã đúc rút, áp dụng một số biện pháp giúp học sinh lớp mình chủ nhiệm xây dựng lớp đoàn kết, gắn bó đạt được một số thành công đáng kể. Trên tinh thần đó, tôi đã tiến hành lựa chọn và áp dụng đề tài: **“Xây dựng tập thể đoàn kết góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lớp chủ nhiệm”**

II. Mục đích nghiên cứu

Góp phần làm rõ thêm cơ sở lý luận về việc xây dựng tập thể lớp đoàn kết theo chương trình GDPT mới ở các trường phổ thông. Đồng thời đánh giá được thực trạng về việc xây dựng tập thể lớp đoàn kết ở trường THPT trên địa bàn thành phố Hà Nội để thấy được tính cấp thiết của đề tài.

Trong đề tài này tôi đã nghiên cứu và đưa ra được các biện pháp quản lý nhằm xây dựng tập thể lớp đoàn kết, gắn bó thiết thực mà Ban giám hiệu, GVCN hoàn toàn có thể áp dụng một cách có hiệu quả ở tất cả các khối lớp, ở các trường thuộc nhiều vùng miền khác nhau.

Những biện pháp trong đề tài đã thể hiện sự chỉ đạo, quan tâm sát sao, sáng tạo, linh hoạt trong công tác quản lý của Ban giám hiệu, phát huy tốt hơn vai trò nòng cốt của GVCN, hình thành và phát triển được các năng lực và phẩm chất của học sinh, phù hợp với mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

Triển khai thực nghiệm đề tài tại trường THPT và thu được những kết quả thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp, công tác quản lý nhà trường, góp phần vào phong trào thi đua đổi mới sáng tạo trong dạy học đáp ứng với yêu cầu chương trình GDPT tổng thể.

III. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu

- Tâm lý lứa tuổi THCS và THPT (sự phát triển trí tuệ, hoạt động giao tiếp, sự hình thành kiểu quan hệ mới, hình thành thế giới quan, sự hình thành tự ý thức và định hướng nghề nghiệp) và nguyện vọng, sở thích các em quan tâm.
- Những phương pháp, kỹ thuật tổ chức, quản lý đội nhóm, tập thể hiệu quả.
- Những hoạt động, trò chơi tập thể phù hợp với học sinh THPT.
- Thực trạng và nguyên nhân của việc xây dựng tập thể lớp đoàn kết trong công tác chủ nhiệm.
- Các biện pháp nhằm xây dựng tập thể lớp đoàn kết trong công tác chủ nhiệm lớp.
- Tiến hành thực nghiệm sư phạm tại trường THPT (lớp 10A3 - 11A3 - 12A3 THPT Xuân Đỉnh – Hà Nội, giai đoạn 2020 - 2023).

IV. Phương pháp nghiên cứu.

- Phương pháp nghiên cứu lý luận .
- Phương pháp khảo sát thực tiễn.
- Phương pháp thống kê, xử lý số liệu.
- Phương pháp phân tích, tổng hợp.
- Phương pháp so sánh đối chiếu.

B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

I. Cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn

1. Cơ sở lý luận

1. 1. Vị trí, vai trò, nhiệm vụ của GVCN ở trường THPT

Căn cứ Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 01/11 /2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường học phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT về Đánh giá học sinh THCS, THPT.

Vị trí, vai trò, nhiệm vụ của giáo viên làm công tác chủ nhiệm ở trường THPT có những điểm trọng tâm sau:

- Vị trí của GVCN:

+ Ở nhà trường THPT, mỗi lớp học đều có một giáo viên chủ nhiệm lớp. GVCN lớp là người được Ban giám hiệu phân công, chịu trách nhiệm quản lý

công tác giáo dục và đào tạo học sinh của lớp, là người chịu toàn bộ trách nhiệm trước Ban giám hiệu và nhà trường về mọi vấn đề thuộc lớp mình.

+ GVCN là người thay mặt hiệu trưởng, hội đồng nhà trường và cha mẹ học sinh quản lý toàn diện học sinh lớp mình phụ trách. Điều này đòi hỏi GVCN vừa quản lý tập thể học sinh, vừa quan tâm đến từng cá nhân trong lớp về mọi phương diện: tư tưởng, học tập, tu dưỡng, lao động và sinh hoạt tập thể.

+ GVCN là người lãnh đạo, tổ chức, điều hành, kiểm tra mọi hoạt động và các mối quan hệ ứng xử thuộc lớp mình phụ trách theo đúng chương trình và kế hoạch của nhà trường.

+ GVCN là nhân vật chủ đạo để hình thành nhân cách cho từng học sinh trong tập thể lớp.

+ GVCN là cầu nối, là người trung gian thiết lập các mối quan hệ hai chiều: Nhà trường - tập thể học sinh; tập thể học sinh - xã hội. Như vậy một mặt GVCN vừa là đại diện cho nhà trường để giáo dục học sinh, vừa đại diện cho tập thể học sinh để liên lạc với nhà trường. Mặt khác GVCN phải làm cho quan hệ giữa tập thể học sinh với xã hội trở nên gắn bó hơn.

- Vai trò của GVCN:

+ GVCN xây dựng, tổ chức tập thể lớp mình thành đơn vị vững mạnh.

+ GVCN tổ chức điều khiển, lãnh đạo các hoạt động giáo dục của tập thể lớp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

+ GVCN gần gũi, thương yêu học sinh, tạo mọi điều kiện để các em thấy “mỗi ngày đến trường là mỗi ngày vui”.

+ GVCN công tâm trong quan hệ ứng xử, khách quan với lương tâm của một nhà giáo.

+ GVCN tổ chức tốt tiết sinh hoạt tập thể trong tuần và các tiết giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt theo chủ đề để các em có cơ hội tham gia góp ý, khuyến khích các em bộc lộ cảm xúc, ý nghĩ và tự diễn đạt bằng lời.

+ GVCN luôn thiết lập và phát triển các mối quan hệ với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để giáo dục học sinh.

- Nhiệm vụ của GVCN:

+ Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh.

+ Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng.

+ Phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh, với các giáo viên bộ môn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội, các tổ chức xã hội có liên quan trong việc hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện, hướng nghiệp của học sinh lớp

mình chủ nhiệm và góp phần huy động các nguồn lực trong cộng đồng phát triển nhà trường.

+ Nhận xét, đánh giá và xếp loại học sinh cuối kỳ và cuối năm học; đề nghị khen thưởng và kỷ luật học sinh; đề nghị danh sách học sinh được lên lớp thẳng, phải kiểm tra lại, phải rèn luyện thêm về hạnh kiểm trong kỳ nghỉ hè, phải ở lại lớp; hoàn chỉnh việc ghi sổ điểm và học bạ học sinh.

+ Báo cáo thường kỳ hoặc đột xuất về tình hình của lớp với Ban giám hiệu.

1.2. Đoàn kết và tập thể đoàn kết

- Khái niệm

+ Đoàn kết là sự kết hợp, chung tay góp sức của những cá nhân riêng lẻ để tạo thành một khối thống nhất cả về tư tưởng và hành động nhằm hướng đến một mục đích chung, mục đích đó phục vụ chính lợi ích của khối đoàn kết.

+ Tập thể đoàn kết là một tập thể trong đó các thành viên phải tương trợ, giúp sức lẫn nhau, cùng nhau giải quyết các khó khăn, thử thách để đi đến thành công.

- Ý nghĩa, sức mạnh của tinh thần đoàn kết:

+ Là yếu tố hàng đầu dẫn đến mọi thành công.

+ Đoàn kết là sức mạnh to lớn, chất keo gắn kết các thành viên tạo nên sức mạnh vượt trội để vượt qua mọi khó khăn, thử thách.

+ Tinh thần đoàn kết giúp cho con người cảm thấy bản thân mình không bị lạc lõng, luôn có động lực để phấn đấu tới những điều tốt đẹp hơn.

- Biểu hiện của tập thể đoàn kết:

+ Mỗi thành viên đều biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau, luôn đặt lợi ích chung lên hàng đầu, phấn đấu cống hiến hết mình vì tập thể.

+ Tất cả các thành viên đều hiểu rõ sức mạnh đoàn kết và cố gắng phát huy tinh thần đó trong tổ chức, tập thể; cùng bàn bạc, thống nhất cao, phối hợp nhịp nhàng, cùng đồng lòng chung sức, hỗ trợ nhau để giải quyết công việc nhằm đạt mục đích chung.

+ Không chia rẽ, gây mâu thuẫn trong tập thể; không sống thờ ơ, vô cảm với những người xung quanh.

2. Cơ sở thực tiễn.

2.1. Một số tồn tại trong việc xây dựng tập thể lớp đoàn kết trong công tác chủ nhiệm ở trường THPT.

Hiện nay mặt trái của việc lạm dụng điện thoại thông minh dẫn đến nhiều em phần lớn thời gian đắm chìm trong việc lướt mạng dẫn đến giảm dần khả năng giao tiếp và quản lý các mối quan hệ xã hội. Áp lực thi cử ngày càng khiến học sinh lo lắng, tập trung nhồi nhét kiến thức một cách thụ động, ít quan tâm

bồi dưỡng tâm hồn và các hoạt động trải nghiệm. Ngoài ra trong tập thể lớp còn tồn tại một số học sinh chia bè kết phái, chơi nhóm, sống ích kỷ, không biết chia sẻ giúp đỡ lẫn nhau...

Công tác chủ nhiệm mặc dù được Ban giám hiệu nhà trường quan tâm nhưng còn nhiều giáo viên chỉ chú tâm vào bồi dưỡng chuyên môn mà chưa coi trọng công tác chủ nhiệm. Họ chưa thấy hết được vị trí và chức năng của mình, chưa có phương pháp tối ưu, hoặc có dùng một số phương pháp trong công tác chủ nhiệm hiệu quả chưa cao. Một số GVCN còn coi nặng công tác rèn luyện mà chưa có những biện pháp phù hợp để xây dựng tập thể lớp đoàn kết nên chưa phát huy hết sức mạnh của tập thể. Hầu hết chưa đầu tư để tìm tòi cách thức quản lý và giáo dục học sinh nên khi chủ nhiệm thường kết quả chưa tốt, khó có thể gắn kết được các em thành một tập thể đoàn kết.

2.2. Một số nguyên nhân dẫn đến học sinh trong lớp mất đoàn kết

2.2.1. Nguyên nhân chủ quan (về phía học sinh)

- Các em chuyển từ THCS lên THPT nên chưa quen với môi trường học mới.
- Lứa tuổi các em còn cái tôi lớn, bướng bỉnh, khó hòa nhập, khó thích nghi.
- Do sự tự ti, mặc cảm, kém hòa nhập, hoặc do đã từng bị lạm dụng hay bị kích động mạnh nào đó trong quá khứ, vì thế một số em thường tỏ ra bất cần, chống đối, xa lánh bạn bè, ít hòa đồng, rụt rè và ngại ngùng trước tập thể.
- Các em bất đồng quan điểm ở một số vấn đề, hoặc sức học chênh lệch nhau, dẫn đến các em học khá chơi nhóm riêng, các em học yếu chơi nhóm riêng.
- Một số em học sinh có thái độ nóng nảy, thiếu kiềm chế, thích thể hiện, cãi nhau để thắng, dẫn đến trong lớp mất đoàn kết gắn bó.
- Một số em học sinh có tính ích kỷ không muốn chia sẻ với bạn bè, với tập thể.
- Đa số các em sử dụng điện thoại thông minh và thiết lập mối quan hệ ảo của mình qua mạng xã hội đã làm giảm mối quan hệ mật thiết trong đời thực.

2.2.2. Nguyên nhân khách quan (về phía GVCN, nhà trường và phụ huynh học sinh)

- GVCN thiếu quan tâm, ít tâm sự, chia sẻ với các em, chưa nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng, sức học cũng như hoàn cảnh gia đình của các em.
- Một số GVCN mới, thiếu kinh nghiệm trong công tác làm chủ nhiệm, công tác giáo dục học sinh. Chưa tìm hiểu kỹ tính cách, hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân dẫn tới phạm lỗi của các em nên sử dụng biện pháp giáo dục chưa phù hợp hoặc trong giáo dục học sinh còn cứng nhắc rập khuôn, áp đặt, vì thế chưa "tâm phục, khẩu phục" được học sinh.
- Sự phối hợp không đồng bộ giữa GVCN và giáo viên bộ môn: Một số giáo viên bộ môn quan niệm việc giáo dục đạo đức cho học sinh là nhiệm vụ của GVCN, họ chỉ có trách nhiệm truyền đạt kiến thức khoa học của bộ môn mình,

hết giờ giáo viên ra khỏi lớp. Bên cạnh đó còn có những GVCN chưa coi trọng, hoặc chưa có biện pháp hiệu quả trong việc phối hợp với giáo viên bộ môn để cùng tìm ra những biện pháp giáo dục học sinh thích hợp.

- Nhà trường, giáo viên chú trọng nhiều đến truyền thụ kiến thức, kết quả học tập, những hoạt động tập thể chưa nhiều, chưa thiết thực để gắn kết học sinh.

- Do sự giáo dục của gia đình chưa đúng cách, chưa khoa học.

+ Có những gia đình bố mẹ quá nuông chiều con, chăm sóc và đáp ứng đầy đủ mọi sự đòi hỏi của con. Quá trình giáo dục này hình thành ở các em thói quen xấu bắt mọi người phải phục tùng mình, nếu bị từ chối các em sẽ phản ứng, tự ái, hay cãi lại bố mẹ, thầy cô giáo; đối với những học sinh này thường lười học, ham chơi, sống ích kỉ, chỉ biết mỗi bản thân mình.

+ Bên cạnh đó có một số gia đình giáo dục con quá khắt khe, áp đặt, thường dùng đến vũ lực trong giáo dục, nếu các em mắc lỗi bố mẹ thường không phân tích mà chửi mắng, đánh đập, chì chiết. Kiểu giáo dục này hình thành ở các em một tính cách lì lợm, hung hãn hay gắt gỏng, nóng nảy với bạn bè, muốn áp đảo người khác, có khi cãi lại thầy cô giáo, đánh lại bạn bè khi tức giận.

+ Một số gia đình do bố mẹ bất hòa: Gia đình là chỗ dựa về tình cảm, vật chất, là nơi chia sẻ mọi niềm vui, nỗi buồn, là niềm tự hào của mỗi người con sinh ra. Khi bố mẹ cãi vã nhau không khí trong gia đình căng thẳng, nặng nề ảnh hưởng lớn đến sự phát triển nhân cách các em.

II. Nội dung sáng kiến.

1. Biện pháp 1: Khai thác tổng hợp các kênh thông tin nắm rõ đặc điểm, tình hình của lớp chủ nhiệm và phân loại đối tượng học sinh hiệu quả.

Đây có thể xem làm một trong những biện pháp then chốt trong việc xây dựng lớp học thành một khối thống nhất, vừa vui vẻ gần gũi vừa có kỉ cương nề nếp chuẩn mực. Bởi khi hiểu kỹ được các em về nhiều mặt, GVCN mới có giải pháp thích hợp nhất cho cá nhân mỗi em cũng như từng nhóm học sinh hay tập thể lớp.

1.1. Mục tiêu:

Nắm vững tình hình chung của lớp, hiểu hoàn cảnh gia đình, tính cách năng lực của học sinh, mức độ đoàn kết của tập thể lớp.

1.2. Cách thức:

Thông thường GVCN thường tìm hiểu học sinh qua các kênh thông tin như: Sơ yếu lý lịch; Phiếu điều tra học sinh; Trao đổi trực tiếp; Tìm hiểu gián tiếp qua Facebook, zalo; Thông tin từ gia đình; Quan sát học sinh trên lớp...

Bản thân tôi cũng sử dụng các phương pháp trên, tuy nhiên trong mục tiêu xây dựng tập thể đoàn kết, trong mỗi cách thức tìm hiểu tôi hướng vào nguyên

vọng, sở thích, mối quan hệ giao tiếp, sự tự ý thức và hoạt động giao tiếp với bạn bè của học sinh. Cụ thể:

1.2.1. Phiếu kê khai thông tin học sinh: (phụ lục 1) cơ bản dành cho học sinh đầu năm lớp 10 hay những học sinh mới chuyển vào vào lớp ở các kì sau, là căn cứ quan trọng để GVCN hiểu rõ về học sinh lớp mình từ việc nắm lí lịch, nhân thân học sinh, đến chất lượng năm học cũ, hạnh kiểm, hoàn cảnh gia đình..., từ đó có GVCN sẽ có những kế hoạch thiết thực nhất áp dụng cho lớp của mình, cho từng đối tượng học sinh cụ thể nhằm đẩy mạnh hiệu quả giáo dục của nhà trường, gia tăng kết quả học tập của học sinh.

Trong phiếu kê khai thông tin học sinh ngoài những nội dung điều tra lí lịch cơ bản của học sinh thì năng khiếu, năng lực, sở trường, nguyện vọng, ước mơ và mục tiêu của học sinh được tôi chú trọng.

7. Năng khiếu, năng lực, sở trường:

- Học giỏi môn:.....
- Những năm học trước đã tham công tác cán bộ trường/ lớp....., chức vụ đảm nhận.....
- Văn nghệ, nhạc, hội họa, cắm hoa, văn thơ, diễn thuyết.....
- Thể thao, võ thuật:.....
- Kỹ thuật:, Nấu ăn:.....
- Sở thích hàng ngày
- Ghét nhất
- Nguyện vọng và mơ ước của em.....

Cũng như mối quan hệ tình cảm của bản thân học sinh với gia đình, với bạn bè, những mong muốn và đóng góp của học sinh với môi trường tập thể lớp để có thể định hình sự phân nhóm học sinh theo học lực, theo năng khiếu – sở trường, theo tính cách, theo mục đích..., mức độ đoàn kết của tập thể.

14. Gia đình có anh chị em (tên, tuổi, nghề nghiệp như thế nào).....

- Em là con thứ.....trong tổng số anh chị em trong nhà.
- Đã có..... anh/chị/em học ở trường THPT Xuân Đình,năm
- Trong gia đình ai là người gần gũi, quan tâm, hiểu em nhất.....

15. Em có mong muốn/ đề nghị gì với:

- Cô giáo chủ nhiệm:.....
- Thầy cô giáo bộ môn.....
- Với các bạn, tập thể lớp.....

- Bạn thân của em là ai, có đang trong lớp mình không

- Nếu gặp vấn đề rắc rối em muốn chia sẻ với ai đầu tiên

16. Theo em hiện nay bạn nào trong lớp có khả năng quản lý lớp, có trách nhiệm cao với tập thể

17. Em hãy cho biết làm thế nào để bản thân ổn định nề nếp nhanh chóng, ý thức tự giác, tự quản của mình được tốt.

1.2.2. Phiếu điều tra (phụ lục 2 và phụ lục 3)

Thông thường khi cần thông tin chi tiết nào đó từ học sinh GVCN thường làm phiếu điều tra lấy thông tin từ học sinh, trong mục tiêu xây dựng tập thể đoàn kết, hiểu, phân loại được học sinh ngay từ đầu thì đầu năm lớp 10 ngay sau 2 tuần học, để chuẩn bị họp phụ huynh, đồng thời mong muốn phụ huynh hiểu con và kết nối với nhà trường, đồng hành cùng GVCN tôi sử dụng **Phiếu ý kiến học sinh – những cảm nhận ban đầu ở môi trường mới** (phụ lục 2)

PHIẾU Ý KIẾN HỌC SINH NHỮNG CẢM NHẬN BAN ĐẦU Ở MÔI TRƯỜNG MỚI

Sau khi kết thúc một tuần học chính thức. Đồng thời để chuẩn bị cho cuộc họp phụ huynh ngày 13/9/2020. Cô đưa ra một số vấn đề cần sự nhận xét của các thành viên lớp 10A3. Các con hãy đọc và lựa chọn những câu trả lời thấy phù hợp nhất.

Lưu ý: Các con có thể ghi hoặc không ghi tên của mình vào phiếu điều tra.
Rất mong sự đóng góp ý kiến của các con. Xin cảm ơn !

Câu 1: Cảm nhận của con về tập thể lớp 10A3 như thế nào?

a. Về phong trào học tập:

.....
.....
.....

b. Về kỉ luật, nề nếp

.....
.....
.....

c. Về mối quan hệ giữa các bạn trong lớp

.....
.....
.....

Câu 2: Con thấy chương trình học lớp 10 như thế nào?

.....
.....

Hay ***Phiếu điều tra tình hình đoàn kết của tập thể lớp*** ở giữa học kì 1 năm lớp 10 và cuối mỗi học kì (*phụ lục 3*).

PHIẾU ĐIỀU TRA TÌNH THÂN ĐOÀN KẾT CỦA TẬP THỂ LỚP



1. Thực trạng tình hình đoàn kết của lớp

- Tình thân đoàn kết của lớp: ☐ chưa đoàn kết; ☐ bình thường; ☐ đoàn kết
- Các phong trào hoạt động của lớp: ☐ không sôi nổi; ☐ bình thường; ☐ sôi nổi
- Các tình trạng khác của lớp cần lưu ý (*chỉ tên những bạn thường hay mắc lỗi*):
 - + Nói tục, chửi thề
 - + Ăn quà vặt trong lớp:.....
 - + Gian lận trong thi cử:.....
 - + Thường xuyên đi học muộn:
 - + Sử dụng điện thoại không đúng quy định:.....
 - + Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học:.....
 - + Đồng phục, đầu tóc sai quy định:
 - + Vi phạm ATGT, mũ bảo hiểm:.....
 - + Hay gây chuyện làm mất đoàn kết trong lớp hoặc có biểu hiện không hợp tác, đoàn kết:

2. Nguyên nhân:

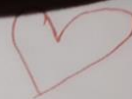
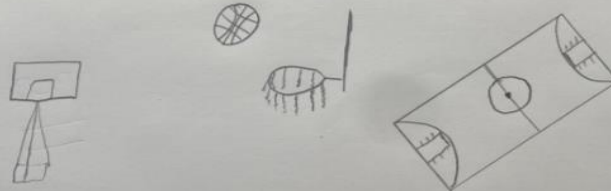
- Do GVCN:
 - ☐ chưa hết lòng vì học sinh.
 - ☐ chưa hiểu được tâm lí, nguyện vọng của học sinh.
 - ☐ chưa cứng rắn, công minh trong xử lí các vi phạm.

1.2.3. Những bài viết tâm sự chia sẻ của học sinh.

Những bài viết tâm sự chia sẻ của học sinh ngoài hệ thống mạng xã hội như Facebook, Zalo tôi dành thời gian để đọc, để hiểu các em, ngoài ra tôi thường tạo ra các gợi ý, các chủ đề để học sinh viết cảm nhận của mình chia sẻ về những cảm xúc hiện tại, chia sẻ về những người bạn, về những kế hoạch, định hướng của bản thân, trong đó vẫn đặc biệt chú ý đến các mối quan hệ kết nối để tìm bạn chung sở thích hay những chia sẻ với những bạn có cá tính, có hoàn cảnh đặc biệt trong lớp.

Đam mê với những người bạn

Từ khi vào trường đến giờ cũng đã được 4 tháng rồi, con cảm thấy niềm đam mê với trái bóng cam của con đã được phát triển cùng những người bạn lên cạnh. Đan Long, Nghĩa, Quang là những người đã cùng con đi lên con đường say mê và phát triển sở yêu thích là môn bóng rổ. Hầu như hết cả ngày nào sau giờ học mọi người đều ở lại dưới sân bóng và cùng nhau phát triển kỹ năng. Sau này, con muốn cùng những người bạn này giành giải bóng rổ của trường và xa hơn là cùng nhau tham gia giải bóng rổ học sinh toàn thành phố Hà Nội.



Ê, Việt Dũng ơi ~

Tôi, Minh Thành nè, từ lúc mới đầu vào lớp, sau khi mà biết ông còn mẹ mẹ và ông sống cùng thì tôi cũng thấy có chút gì đó thương buồn về hoàn cảnh của ông. Gần đây, sau khi biết chuyện mẹ của ông mắc bệnh hiểm nghèo qua buổi Zoom cùng cô Hương và Hiếu, thật sự lúc đó cả cô và bạn tôi đều đã khóc. Sau giây phút biết được chuyện đó, cô và bạn tôi đều có những dự định, mong muốn kế hoạch để giúp đỡ ông. Bạn tôi có thể phụ giúp ông trong các môn học trên trường nè. Về mặt tinh thần, tôi cũng có thể tạo động lực cho ông nè, giúp ông cảm thấy rằng ông vẫn có được sự yêu quý, cảm thông, giúp đỡ chân thành từ tôi và cả lớp.

Nè bro, mãi vững tin trên con đường mà ông đã chọn và đang đi nha! Tôi và cả lớp vẫn ở bên cạnh để giúp ông bất cứ lúc nào ông cần.

Fighting !!! 🖐️🖐️

———— 12A3 ❤️ Việt Dũng ————

1.2.4. Thu thập thông tin qua các kênh thông tin khác.

- Trao đổi trực tiếp hoặc gián tiếp (qua zalo) với phụ huynh.
- Trao đổi trực tiếp hoặc gián tiếp (qua zalo) với học sinh.
- Dự giờ lớp chủ nhiệm: Việc dự giờ lớp chủ nhiệm được trao đổi với giáo viên bộ môn nhằm mục đích quan sát tinh thần học tập chung của lớp và theo

đổi những đối tượng học sinh cụ thể, việc dự giờ cũng nằm trong kế hoạch được thông báo ngay từ đầu năm với học sinh. Do tham dự giờ dạy của giáo viên bộ môn mà tôi hiểu rõ hơn lí do học chưa tốt của một số học sinh ở môn Toán, và thái độ đổ lỗi cho những sai phạm của mình ở một số học sinh.

1.3. Đánh giá:

Với các cách thức trên, tôi đã nắm bắt được nhiều mặt về tình hình của học sinh lớp chủ nhiệm từ đó tôi phân loại học sinh ra các nhóm theo mục đích học tập, theo khả năng lãnh đạo, theo khả năng kết nối, theo sở trường, theo hoàn cảnh... và những trường hợp đặc biệt. Tiếp đến vạch ra kế hoạch và lựa chọn những biện pháp giáo dục thích hợp với từng đối tượng học sinh nhằm phát huy điểm mạnh của mỗi cá nhân, tập hợp xây dựng tập thể lớp đoàn kết.

2. Biện pháp 2: Lựa chọn, xây dựng đội ngũ cán bộ đoàn kết, trách nhiệm

Chỉ có một ban cán sự lớp đoàn kết, nhất trí mới lãnh đạo được và kết nối các bạn thành một tập thể đoàn kết, gắn bó. Nếu chọn được đội ngũ cán bộ lớp, cán bộ chi đoàn tốt sẽ hỗ trợ rất nhiều cho GVCN trong công tác giáo dục của mình.

2.1. Mục tiêu:

- Xây dựng ban cán sự lớp đoàn kết, đồng lòng, hợp tác, nhất trí và có năng lực cao để lan tỏa, kết nối và lãnh đạo các học sinh khác thành một tập thể gắn bó, từ đó đưa các phong trào của lớp đi lên.
- Rèn luyện cho học sinh phẩm chất giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Hình thành cho học sinh phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

2.2. Cách thức:

Xây dựng đội ngũ cán bộ lớp là công việc bất kì GVCN nào cũng phải làm cho lớp của mình trong quá trình làm công tác chủ nhiệm lớp. Nhưng làm như thế nào để có được đội ngũ cán bộ lớp thực sự hiệu quả, đặc biệt là khả năng kết nối tập thể và trách nhiệm tôi sử dụng các biện pháp như sau:

2.2.1. Tìm hiểu, chọn lựa những học sinh có phẩm chất, năng lực quản lý để giới thiệu cho lớp.

- Việc tìm hiểu, chọn lựa ban đầu dựa vào Phiếu kê khai thông tin học sinh trong đó có mục tìm hiểu những năm học trước đã từng tham gia công tác cán bộ trường/ lớp hay chưa, chức vụ đảm nhận là gì

7. Năng khiếu, năng lực, sở trường:

- Học giỏi môn:.....
- Những năm học trước đã tham công tác cán bộ trường/ lớp....., chức vụ đảm nhận.....
- Văn nghệ, nhạc, hội họa, cắm hoa, văn thơ, diễn thuyết.....

và mục giới thiệu các bạn có trách nhiệm, có khả năng quản lý lớp.

16. Theo em hiện nay bạn nào trong lớp có khả năng quản lý lớp, có trách nhiệm cao với tập thể

- Sau những thông tin thu thập ban đầu tôi công bố trước toàn lớp, đồng thời hỏi xem có học sinh nào muốn xung phong tham gia vào đội ngũ cán bộ lớp không, thu thập danh sách.

- GVCN cho những học sinh có nhân tố tự nhận nhiệm vụ ban đầu và chỉ định phân công ban đầu, giao việc và thử thách.

+ Thời gian thử thách 2 tháng, sau 1 tháng có thể hoán đổi vị trí.

+ Đội ngũ cán bộ lớp tạm thời này thực hiện nhiệm vụ, viết mục tiêu, kế hoạch và biện pháp điều hành, tổ chức lớp, trong đó lưu ý chú trọng nội dung kết nối các thành viên, xây dựng tập thể đoàn kết.

+ Mục tiêu, kế hoạch và biện pháp của đội ngũ cán bộ lớp tạm thời đưa ra được công khai trình bày trước toàn lớp trong thời gian thử thách.

2.2.2. Tham mưu, tư vấn, định hướng trong việc bầu chọn đội ngũ cán bộ lớp trên cơ sở tôn trọng ý kiến tập thể học sinh.

- Sau thời gian được thử thách với công việc được giao làm cán bộ lớp tạm thời, đội ngũ Cán bộ lớp tạm thời sẽ viết báo cáo kết quả, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo nếu tiếp tục được bầu làm cán bộ lớp.

- Kết quả công việc của mỗi Cán bộ lớp tạm thời được báo cáo trước lớp, được học sinh toàn lớp đánh giá trên cơ sở định hướng của GVCN về những tố chất có khả năng lãnh đạo như:

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG LÀM CÁN BỘ LỚP				
<i>Để lựa chọn đội ngũ cán bộ lớp hiệu quả, em hãy cho ý kiến đánh giá của mình về những học sinh có nhân tố làm cán bộ lớp sau đây.</i> (Thang cho điểm từ 1 đến 5 tương ứng: Yếu – 1đ, TB-Yếu – 2đ; Trung bình – 3đ, Khá – 4đ, Tốt – 5đ.)				
1. Vị trí lớp trưởng, bí thư				
Nội dung đánh giá	Nguyễn Việt Quang	Nguyễn Thành Long	Đỗ Thu Trang	Nguyễn Thị Như Quỳnh
- Biết lắng nghe				
- Có khả năng kết nối các thành viên trong lớp.				
- Có đam mê và cống hiến cho tập thể.				
- Có ý thức mở rộng hệ thống quan hệ bản thân.				
- Sẵn sàng đưa ra quyết định và hành động.				
- Có tính sáng tạo				
- Có trách nhiệm với hành động và lời nói của mình trước tập thể.				
Tổng điểm				
Vị trí phù hợp				

- Học sinh bỏ phiếu bầu chọn đội ngũ cán bộ lớp.

2.2.3. Phân công trách nhiệm phù hợp với năng lực học sinh và bồi dưỡng năng lực, quy tắc làm việc cho đội ngũ cán bộ lớp.

- Khi đã bầu được đội ngũ cán bộ lớp, GVCN phân công trách nhiệm, mỗi học sinh thoải mái và sẵn sàng với nhiệm vụ được giao.

- Tiến hành bồi dưỡng cho các em về:
 - + Ý thức trách nhiệm đối với lớp, phục vụ tập thể lớp.
 - + Biết phê bình và tự phê bình.
 - + Khả năng trình bày, diễn thuyết, giải quyết vấn đề.
 - + Các kĩ thuật, phương tiện, phương pháp quản lý lớp.
 - + Đặc biệt phải thường xuyên có ý thức củng cố tinh thần đoàn kết chặt chẽ giữa các thành viên trong lớp.

2.2.4. Kiện toàn đội ngũ cán bộ lớp.

- Lập nhóm đội ngũ cán bộ lớp để trao đổi thông tin.
- Hội ý đội ngũ ban cán sự lớp mỗi tuần một lần vào cuối buổi sáng thứ sáu để thường xuyên nắm bắt tình hình lớp, thống nhất triển khai kế hoạch cho tuần tới.

3. Biện pháp 3: Cùng cha mẹ học sinh, giáo viên bộ môn và các tổ chức đoàn thể quan tâm giúp đỡ tập thể học sinh và nhóm đối tượng học sinh cụ thể.

Trong giáo dục học sinh, ngoài GVCN thì cần có sự phối hợp chặt chẽ của các lực lượng giáo dục khác như Ban giám hiệu, đội ngũ giáo viên bộ môn và các tổ chức đoàn thể để có thể theo dõi, nhắc nhở và xử lý kịp thời những sai phạm của các em. Đặc biệt phối hợp với giáo viên bộ môn theo dõi thái độ học tập, năng lực của từng bộ môn để có hướng bồi dưỡng, rèn luyện thêm kiến thức cũng như đạo đức cho các em. Ngoài ra việc phối hợp với phụ huynh học sinh giúp cho giáo viên có được tình cảm gần gũi, thân thiết và khăng khít hơn đối với phụ huynh trong việc cùng giáo dục các em. Có như vậy giáo viên mới hiểu nhiều và sâu hơn về điều kiện, hoàn cảnh gia đình học sinh, cũng như nguyện vọng, tâm lí của học sinh và của gia đình để từ đó có những biện pháp hữu hiệu nhất tháo gỡ những khó khăn vướng mắc của học sinh.

3.1. Tạo tình cảm gần gũi, thân thiết với phụ huynh học sinh trong việc cùng giáo dục các em.

*** Mục tiêu:**

- Tạo tình cảm gần gũi, thân thiết và gần bó hơn đối với phụ huynh trong việc cùng giáo dục các em. Tạo được ấn tượng tốt và niềm tin của phụ huynh.
- GVCN hiểu sâu sắc và kịp thời về hoàn cảnh gia đình học sinh, cũng như nguyện vọng, tâm lí của học sinh và của gia đình để từ đó có những biện pháp hữu hiệu nhất để phát huy điểm mạnh và tháo gỡ những khó khăn của học sinh.

* Cách thức:

- Cập nhật số điện thoại của Ban chấp hành chi hội phụ huynh học sinh, ngay khi được bầu ở cuộc họp phụ huynh đầu tiên.

- Tạo nhóm phụ huynh qua mạng Zalo, số liên lạc điện tử để tiện liên lạc và trao đổi thông tin.

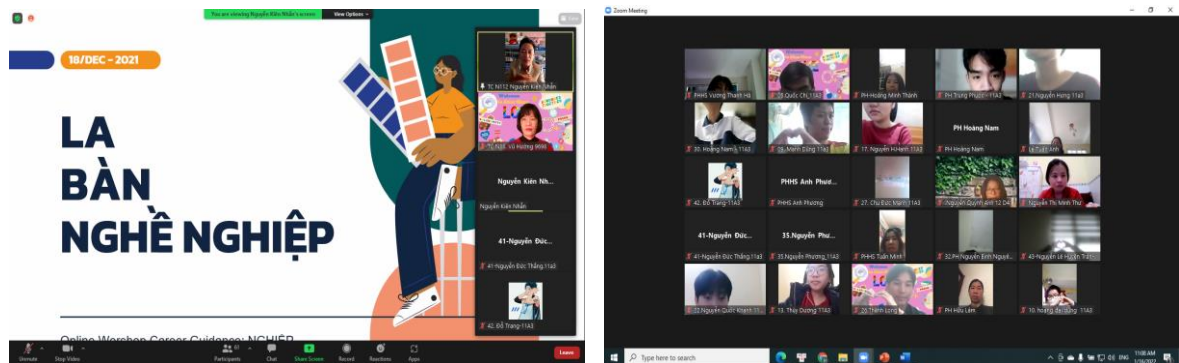
- Thường xuyên liên lạc với phụ huynh dưới nhiều hình thức (Zalo, số liên lạc điện tử, trao đổi, gọi điện trực tiếp, đến thăm gia đình...) để tạo mối quan hệ thân thiết, đồng thời trao đổi tình hình học tập của học sinh ở trường và nắm bắt thêm thông tin về học sinh lúc ở nhà. Đặc biệt quan tâm hơn đến những phụ huynh có học sinh chưa ngoan, hoặc những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn để cùng hợp tác giáo dục các em tiến bộ hơn.

- Phối hợp với phụ huynh học sinh và kết hợp với chi hội phụ huynh lớp tôi đã hiểu hơn về tính cách học sinh, hoàn cảnh học sinh và lôi kéo được tập thể phụ huynh học sinh tham gia vào quá trình giáo dục, làm thay đổi học sinh một cách nhanh chóng và gắn kết tập thể một cách vững mạnh hơn.

- Cụ thể:

+ Trong các hoạt động tập thể của học sinh tôi thường mời phụ huynh tham dự như Khai giảng, Thăm quan ngoại khóa, Lễ dâng hương di tích địa phương, các buổi tập huấn kỹ năng mềm cho học sinh...

Định hướng nghề nghiệp với sự tham gia của phụ huynh học sinh (Phụ lục 4)



+ Kết hợp với phụ huynh thăm nhà những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hoặc có bố mẹ ốm đau, thậm chí việc tang gia như ông bà của học sinh mất cũng được đại diện ban phụ huynh đến thăm hỏi, chia sẻ.

+ Trong thời kì học online với sự hỗ trợ của tập thể phụ huynh học sinh, lớp đã trao tặng máy tính tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn (bố mẹ mất, ở với ông đã già yếu) và hỗ trợ thiết bị học tập tới một số học sinh khác.

**Trao tặng máy tính cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.*



- Phối hợp với phụ huynh học sinh trong việc giúp đỡ học sinh có lực học chưa tốt: như nhóm học tập hỗ trợ kiến thức môn Vật lí do mẹ bạn Thiện Minh đảm nhận, kèm hỗ trợ các bạn yếu về môn Vật lí mỗi tối thứ 4 hàng tuần.

- Phối hợp với phụ huynh học sinh nhờ giúp đỡ thay đổi ý thức và nề nếp học tập cho những học sinh có ý thức học tập chưa tốt, như trường hợp của Trung Phước năng lực học tập ban đầu vào trường rất tốt, học lớp A2, sau hết 1 kì em chuyển xuống A3 nhưng thái độ học tập và kết quả vẫn không thay đổi, tôi phải phối kết hợp gia đình nhờ gia đình bạn Thành Long giúp đỡ hàng ngày bằng việc sáng tan học em về nhà bạn Long ăn trưa, buổi chiều bạn Long sẽ kèm cặp giúp đỡ và bố bạn Long nhận trách nhiệm sẽ gần gũi, giúp đỡ, phân tích để thay đổi thái độ, hành vi học tập của em.

Phối hợp với phụ huynh là bằng chứng rõ nhất để phụ huynh thấy được sự quan tâm của giáo viên đối với học sinh, để phụ huynh tin tưởng, đồng hành với các giải pháp giáo dục từ nhà trường và giáo viên chủ nhiệm từ đó kết quả giáo dục học sinh sẽ cao hơn, tập thể lớp các em gắn bó tốt hơn.

3.2. Phối hợp giữa GVCN với Ban giám hiệu, Đoàn trường, tổ giám thị và các giáo viên bộ môn.

*** Mục tiêu:**

- Cập nhật tình hình của lớp, của từng học sinh về mọi mặt để kịp thời xử lý những nguyên nhân gây mất đoàn kết trong lớp.

- Tìm kiếm thêm sự hỗ trợ về các giải pháp phù hợp phát huy điểm mạnh và khắc phục những khuyết điểm nếu có để góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục.

*** Cách thức:**

- Với Ban giám hiệu, Đoàn trường, tổ giám thị:

+ GVCN tiếp thu mọi chủ trương hoạt động của nhà trường, của Đoàn trường cung cấp để lên kế hoạch và triển khai hoạt động ở lớp, chịu trách nhiệm truyền đạt cho cha mẹ học sinh và học sinh về chủ trương của nhà trường.

- + Báo cáo với Ban giám hiệu về tình hình của lớp theo định kì hoặc đột xuất khi có vấn đề cần giải quyết.

- + Phối hợp với ban chấp hành Đoàn trường, tổ giám thị xử lý học sinh vi phạm nội qui nhà trường.

- Với các giáo viên bộ môn:

- + Thường xuyên gặp gỡ, trao đổi với giáo viên bộ môn về tình hình nề nếp và học tập của học sinh.

- + Thống nhất kế hoạch và chương trình giáo dục chung đối với cả lớp.

- + Thống nhất hình thức và biện pháp tác động đối với học sinh vi phạm nội quy như nói chuyện riêng, không học bài, không làm bài tập, ...

- + Phản ánh, trao đổi kịp thời những mong muốn của học sinh đến giáo viên bộ môn và ngược lại.

4. Biện pháp 4: Xây dựng mối quan hệ thân thiện, gắn bó chặt chẽ giữa GVCN và học sinh.

Đây là biện pháp mang tính chất cốt lõi trong công tác giảng dạy cũng như công tác chủ nhiệm lớp vì trong môi trường giáo dục học sinh, giáo viên phải tôn trọng, gần gũi, thân thiết, quan tâm nhiều đến các em để các em mạnh dạn hơn và tin tưởng chia sẻ với giáo viên, với bạn bè những buồn vui của bản thân. Khi áp dụng biện pháp này GVCN cần xác định được vai trò quan trọng của mình đối với học sinh. Giáo viên cần chủ động bày tỏ tình thương yêu, giúp đỡ học sinh và đặc biệt phải đối xử công bằng, không phân biệt đối xử thiên vị gây mất đoàn kết trong lớp.

4.1. Mục tiêu:

- Tạo mối quan hệ thân thiện, tình cảm ấm áp giữa GVCN và học sinh.

- Tạo niềm tin trong học sinh, giúp các em cảm thấy có chỗ dựa tinh thần vững chắc để có động lực để cố gắng và yên tâm sẻ chia những niềm vui, nỗi buồn, những vướng mắc hay những chuyện tế nhị trong cuộc sống mà khó có thể trao đổi bố mẹ hoặc người thân trong gia đình.

4.2. Cách thức:

- Đối xử công bằng, không thiên vị, dung hòa các mối quan hệ để học sinh cảm nhận lớp học thực sự là tổ ấm gia đình thứ hai

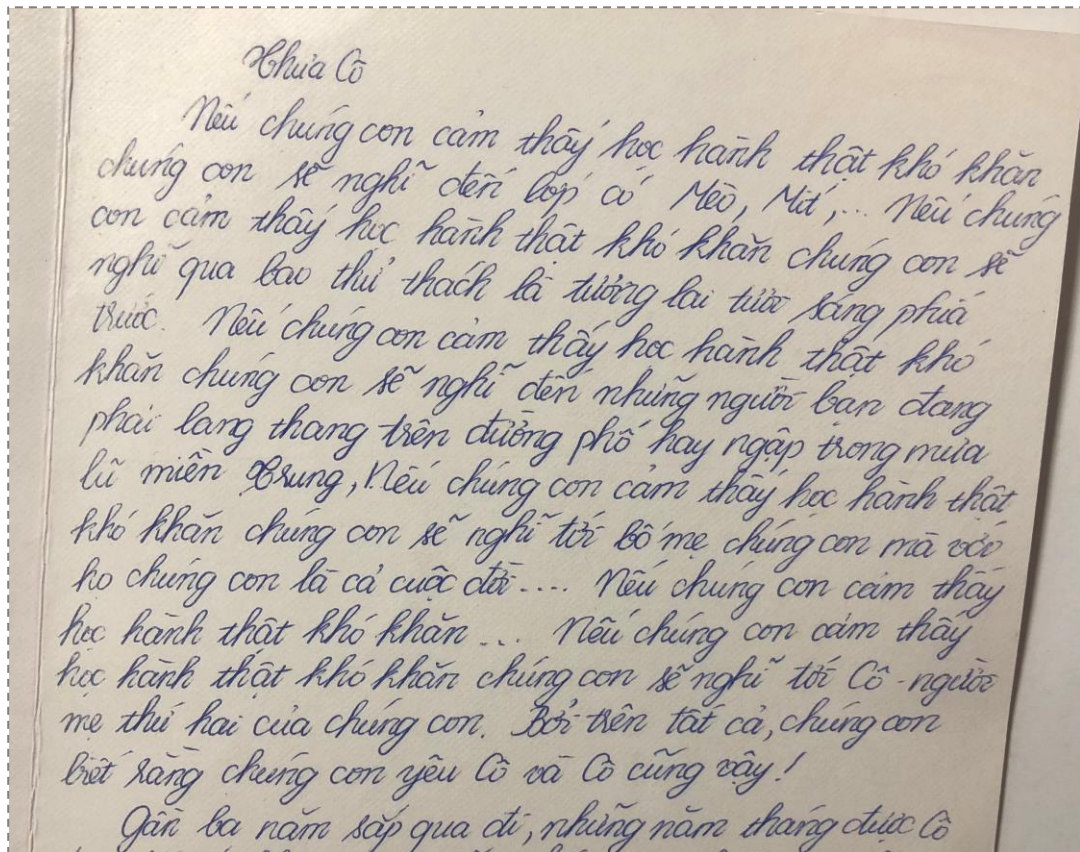
- Đặt mình vào nhiều vai trò là bạn, là chị, là mẹ, là cô giáo để quan tâm, lắng nghe, thấu hiểu, sẻ chia, tạo niềm tin để các em gửi gắm mọi tâm tư.

- Cùng học sinh tham gia các hoạt động tập thể như văn nghệ, thể dục thể thao...

Khi gắn kết với học sinh và tạo được niềm tin với học sinh, tôi thực sự bàng hoàng khi biết được sự thật có em học sinh nữ lên lớp cố vui vẻ nhưng về nhà là sự trì trệ với tư tưởng trọng nam khinh nữ của bố mẹ lên em, tạo áp lực, sự chán nản

và thất vọng mà hàng ngày em lên trường rồi tan học không muốn về nhà. Hay một học sinh nam thường xuyên bị đánh đập khi bỏ mất, mẹ không có điều kiện chăm nom phải ở cùng chú. Đặc biệt nữa có em học sinh nam tham gia mạng xã hội rồi yêu người phụ nữ hơn mình 5 tuổi, đã có con riêng, em bị khủng hoảng khi không biết làm như thế nào để thoát ra được.

Nhưng đồng hành gắn kết của GVCN với học sinh là chỗ dựa tinh thần vững chắc để các em vượt qua tất cả.



5. Biện pháp 5: Tổ chức cho học sinh tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

5.1. Mục tiêu:

- Tạo điều kiện để học sinh hiểu nhau, biết sẻ chia, yêu thương và gắn kết thành một tập thể đoàn kết.
- Rèn luyện và phát huy phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.
- Hình thành và phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

5.2. Cách thức:

- Động viên, khích lệ học sinh tham gia đầy đủ, tích cực và hiệu quả các hoạt động phong trào của nhà trường, tổ chức đoàn thể và lớp học.
- Lựa chọn những hoạt động tập thể phù hợp với đối tượng học sinh như:

+ Tổ chức các trò chơi trong các giờ giải lao như tổ chức các trò chơi giải trí vật tay giữa các bạn nam; rung chuông vàng cho cả lớp, văn nghệ (hát nối theo chủ đề, diễn kịch...) cho các bạn nữ, các bạn có năng khiếu.

+ Lập “Đôi bạn, nhóm bạn cùng tiến” để hỗ trợ những bạn có ý thức học tập và rèn luyện chưa cao.

+ Gây quỹ giúp đỡ người nghèo, các bạn miền núi khó khăn.

- Lập kế hoạch cho các hoạt động đã được lựa chọn của lớp.

+ Bên cạnh các hoạt động theo kế hoạch giáo dục của nhà trường trong từng năm học, GVCN lựa chọn các hoạt động và chuyên đề phù hợp, thiết thực, gần gũi với đặc điểm tâm lý lứa tuổi và phù hợp với từng giai đoạn cụ thể, chú trọng việc phát huy trí lực, bộc lộ suy nghĩ, tình cảm và tạo sự kết nối, tham gia của nhiều học sinh.

+ Một số trò chơi hấp dẫn, tạo sự sáng khoái, vui vẻ và đoàn kết hợp tác tổ chức cho học sinh: *Phụ lục 8*

- Từ đó cho các em triển khai thực hiện theo kế hoạch đã được GVCN phê duyệt.

- Cuối cùng cho các em tự đánh giá, nhận xét. GVCN tổng kết, rút kinh nghiệm, phân tích các mặt đã làm được, chưa được để làm tốt hơn các hoạt động tiếp theo.

Ví dụ: Tổ chức giải vật tay cho học sinh nam.

*Sau khi cả lớp thống nhất chọn tổ chức trò chơi vật tay cho cả lớp, GVCN cho học sinh lập kế hoạch theo bảng:

TT	Nội dung	Hình thức	Chuẩn bị	Thời gian	Địa điểm	Chủ thể	Điều chỉnh
1	Chơi vật tay nam	Thi đấu loại trực tiếp	- Bút, giấy, phấn - Phần thưởng	- Giờ sinh hoạt cuối tuần.	Lớp học	Học sinh	

* Triển khai thực hiện

- Phổ biến luật chơi:

+ Vòng bảng: chia 16 bạn nam thành 4 bảng A-B-C-D, mỗi bảng 2 cặp đấu loại trực tiếp.

+ Vòng bán kết: trận 1 (nhất bảng A đấu nhất bảng B), trận 2 (nhất bảng C đấu nhất bảng D).

+ Chung kết.

- Lựa chọn người dẫn chương trình kiêm trọng tài: Nguyễn Việt Quang.

- Tổ chức thi đấu:

+ Tranh giải: tổ chức trong giờ sinh hoạt lớp ngày vào thứ 7 tuần học 22 của tháng 1 năm 2022.

+ Công bố kết quả và trao giải.

- Đánh giá, nhận xét: Cảm nhận của học sinh và đánh giá tổng kết của giáo viên.

6. Biện pháp 6: Tạo sự tương tác, kết nối lẫn nhau phát triển đội nhóm theo chu trình đệ nhị thân khép kín. (phụ lục 5)

Chu trình đệ nhị thân khép kín được hiểu là chu trình tương trợ, giám sát của 1 nhóm tập thể xếp theo vòng tròn nhằm hoàn thành công việc một cách hiệu quả nhất. Một người đồng thời làm 2 nhiệm vụ: một là hoàn thành nhiệm vụ được giao và báo cáo người trước mình, hai là giám sát, hỗ trợ người phía sau mình chạy theo chiều mũi tên, không hỗ trợ hay giám sát chéo hoặc ngược chiều mũi tên



Đây là biện pháp mang tính chất quyết định thành công trong công tác chủ nhiệm của tôi ở khóa học 2020 – 2023 này. Không có ai có thể giúp đỡ và hiểu các em học sinh bằng chính bản thân các em, vậy khi áp dụng biện pháp này GVCN cần hiểu rõ và tuân thủ chu trình hoạt động, giám sát chặt chẽ và luôn đề cao vai trò, vị thế của học sinh trong đội nhóm của mình, luôn nhắc nhở ý nghĩa, mục đích học sinh được rèn luyện trong chu trình.

6.1. Mục tiêu:

- Tạo sự kết nối, tinh thần đoàn kết, gắn bó hỗ trợ lẫn nhau giữa học sinh với học sinh.

- Phát huy nhiều phẩm chất, năng lực của học sinh như phát triển kỹ năng làm việc nhóm, giảm bớt sự ích kỷ của bản thân, rèn tính kiên nhẫn, sẵn sàng hỗ trợ và giúp đỡ bạn bè, phát triển năng lực lãnh đạo.

- Việc tạo ra sự liên kết bắt buộc của vòng đệ nhị thân giúp các em hoàn thành nhiệm vụ học tập của mình một cách tốt nhất, phát huy điểm mạnh và khắc phục được điểm yếu của mình bằng chính bạn bè của mình là cách tốt nhất tạo nên một tập thể đoàn kết, vững mạnh, yêu thương, trách nhiệm và không thể phá vỡ.

6.2. Cách thức: (phụ lục 5)

- Chia lớp thành các nhóm khác nhau, mỗi nhóm khoảng từ 5 đến 6 học sinh. Nhóm chia ngẫu nhiên, mỗi nhóm tự bầu một Teamcoach – nhóm trưởng.
- Các thành viên được đánh số ngẫu nhiên từ 1 đến hết và thực hiện nhiệm vụ theo mũi tên một chiều tạo thành 1 vòng tròn khép kín:



- Nhiệm vụ: Hoàn thành các nhiệm vụ học tập (đủ sách vở, ghi chép bài học trên lớp, hoàn thành bài tập...) và các hoạt động được giao trên lớp (lao động, các chủ đề sinh hoạt hàng tháng, các việc phát sinh đột xuất...)

- Quy trình:

- + Người thứ 1 sẽ chăm sóc người thứ 2, người thứ 2 chăm sóc người thứ 3, tương tự người thứ 3 chăm sóc người thứ 4, người thứ 4 chăm sóc người thứ 5, người thứ 5 chăm sóc người thứ 6 và cuối cùng người thứ 6 sẽ chăm sóc người thứ 1.

- + Mỗi người sẽ làm 2 nhiệm vụ đồng thời là hoàn thành công việc của mình báo cáo người trước mình và đôn đốc, giám sát, giúp đỡ người phía sau hoàn thành công việc.

- + Sau khi các thành viên báo cáo hoàn thành công việc, nhóm trưởng (Teamcoach) sẽ báo cáo về cán bộ lớp – người chịu trách nhiệm chính của nhiệm vụ được giao

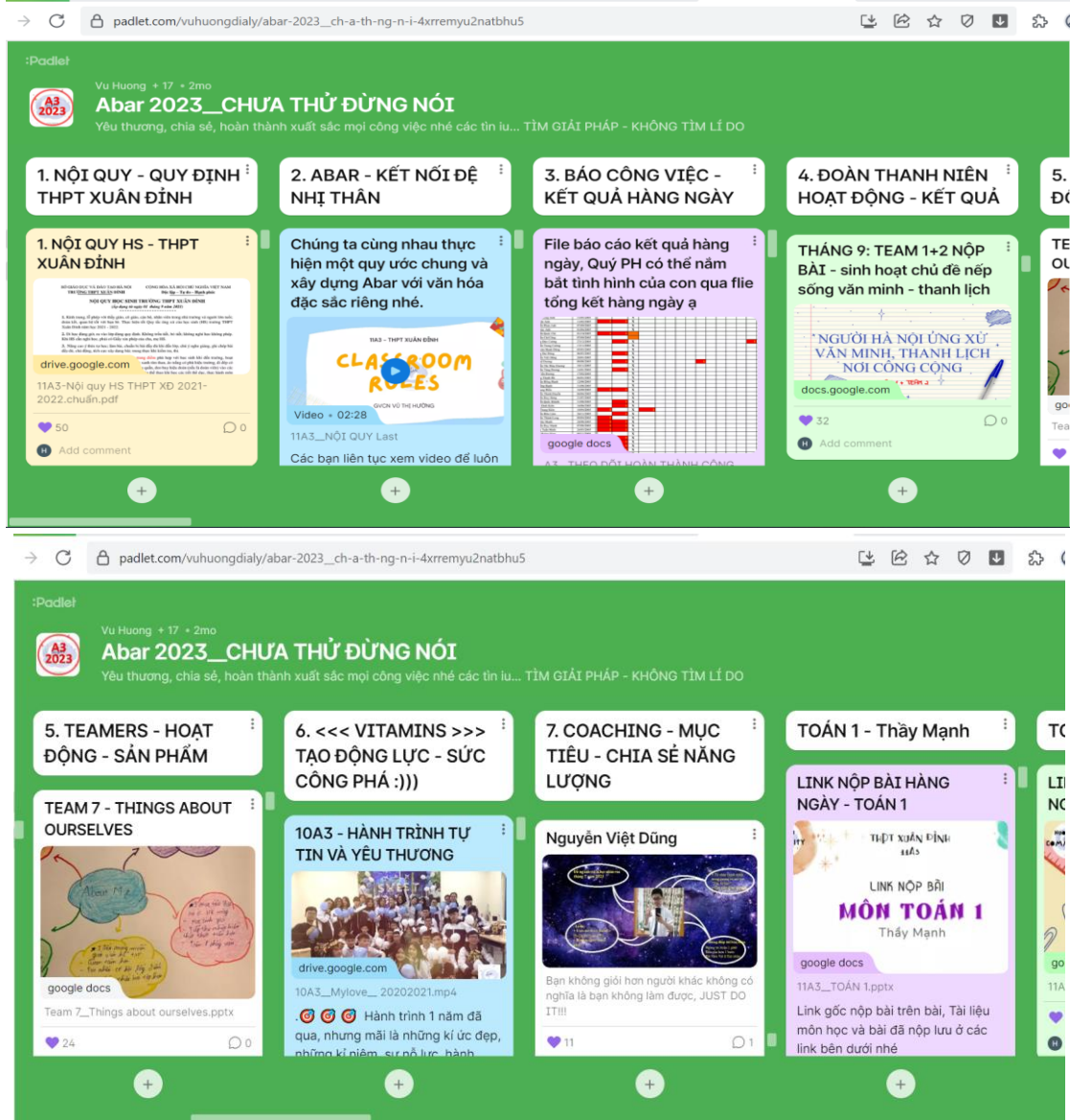
- Nguyên tắc:

- + Không giúp giúp đỡ ngược – nghĩa là người phía sau không giúp đỡ người trước mình.
- + Sau mỗi tháng, các nhóm được thay đổi, bóc thăm lại hình thành nhóm mới.

Việc triển khai vòng tròn đệ nhị thân đã nhanh chóng kết nối học sinh trong lớp, các em nhanh chóng bộc lộ những điểm mạnh, điểm yếu, những điểm yếu của em nhanh chóng được chính các em thay đổi.

Phương pháp này thực sự mang lại hiệu quả với lớp chủ nhiệm của nhiệm vụ của tôi ở lớp 11, thời kì dịch Covid 19 cách li và học online, khi giáo viên không thể biết học sinh của mình có học hay không, có ghi chép đầy đủ hay không, có

làm bài tập không, tôi thiết lập trang padlet online cho lớp sinh hoạt chung và các nhóm báo cáo kết quả học tập mỗi ngày. Khi đi học trở lại trên lớp các em tiếp tục quy trình được rèn luyện và sử dụng trang padlet làm nơi lưu trữ toàn bộ các hoạt động sinh hoạt và tài liệu học tập của các em.



7. Biện pháp 7: Lựa chọn các hình thức và nội dung trong giờ sinh hoạt lớp một cách linh hoạt, thiết thực, phù hợp trong từng giai đoạn cụ thể.

Giờ sinh hoạt lớp là một giờ “học” bắt buộc ở bất kỳ cấp học, trường học nào. Song giờ học ấy rất linh hoạt, phụ thuộc vào đặc điểm tình hình lớp, thời gian sinh hoạt để có các chủ đề thích hợp. GVCN chỉ đạo, hướng dẫn chung, định hướng và giao nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của cán bộ lớp thực hiện tiết sinh hoạt.

7.1. Mục tiêu:

- Tạo bầu không khí vui vẻ, thân thiện giữa học sinh và học sinh, giáo viên và học sinh.

- Phát huy nhiều phẩm chất, năng lực của học sinh.
- củng cố thêm tinh thần đoàn kết, hợp tác trong lớp học.

7.2. Cách thức:

Tùy theo tình hình thực tế, GVCN có thể linh hoạt sử dụng nhiều hình thức và nội dung cho công việc sinh hoạt chủ nhiệm như sinh hoạt đầu giờ, tiết sinh hoạt chủ nhiệm. Mỗi hình thức và nội dung đem lại không khí, mức độ cảm xúc khác nhau, nhưng mục đích là mang lại là sự đoàn kết, yêu thương.

Ở đây tôi xin trình bày tiết sinh hoạt chủ nhiệm, gồm 2 phần:

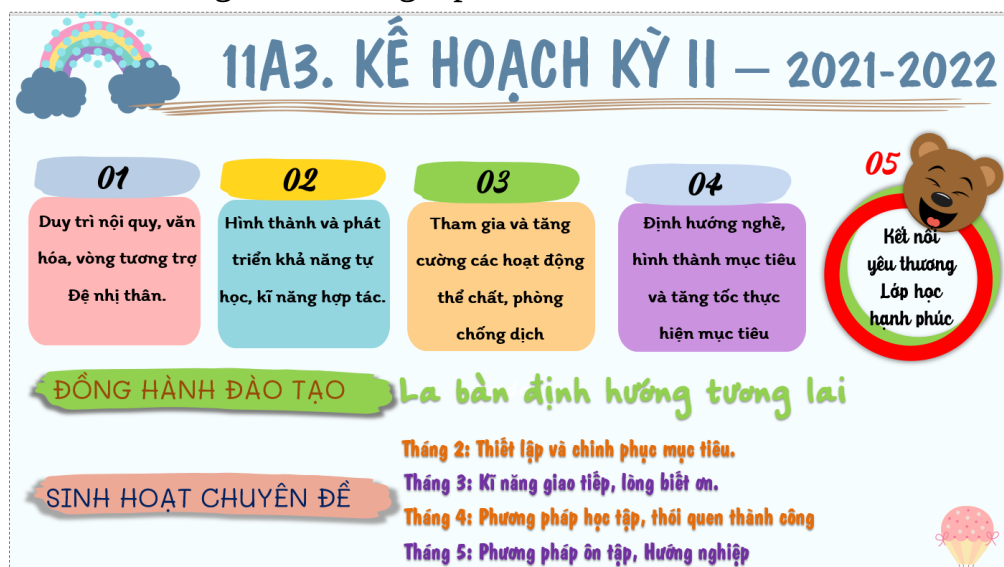
- Sinh hoạt lớp:

+ Giáo viên định hướng trình tự giờ sinh hoạt, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong đội ngũ cán bộ lớp. Giáo viên chỉ điều hành chung.

+ Lớp trưởng cùng đội ngũ cán bộ lớp tổ chức giờ sinh hoạt lớp dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm: Tổ trưởng báo cáo tình hình của tổ Nhận xét, đánh giá chung của ban cán sự lớp; Bí thư lớp tổng kết hoạt động đoàn và triển khai kế hoạch tuần tới; GVCN nhận xét, giải quyết những tồn tại, triển khai kế hoạch trong tuần tới. Không gây áp lực nặng nề cho học sinh trong giờ sinh hoạt đặc biệt là với những học sinh chưa ngoan (thường đối với những sai phạm mang tính cá nhân, tôi thường giải quyết riêng, kín đáo, tế nhị để các em nhận ra khuyết điểm của mình mà không làm tổn thương các em trước tập thể).

- Sinh hoạt theo chủ đề:

Dựa vào danh mục các nội dung sinh hoạt lớp đã được quy định của nhà trường, GVCN cho lớp xây dựng các hoạt động để thực hiện theo từng tháng của năm học. Qua các hoạt động này nâng cao hiểu biết về giá trị sống, rèn luyện kỹ năng hợp tác, giao tiếp, giải quyết vấn đề, giúp các em tích cực và tự giác tham gia, có ý thức trách nhiệm trong các hoạt động tập thể, biết động viên khích lệ người khác tham gia hoạt động tập thể...



Các chủ đề mà lớp đã thực hiện trong các giờ sinh hoạt như: (Phụ lục 7)

- + Tình bạn đẹp và phòng chống bạo lực học đường.
- + Sinh hoạt online “Chia sẻ, đồng hành cùng các bạn mắc covid 19 của lớp 11A3”
- + Tôn trọng sự khác biệt.
- + Trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình và cộng đồng.
- + Hợp tác trong hoạt động tập thể.
- + Kỹ năng ứng phó với căng thẳng và kiểm soát cảm xúc.
- + Kỹ năng giải quyết xung đột trong cuộc sống.
- + Lớp học hạnh phúc.
- + Sử dụng mạng xã hội an toàn và hiệu quả.

Với chương trình lớp 12 tập trung vào chủ đề hoạt động hướng nghiệp và xây dựng nếp sống văn minh, thanh lịch người Hà Nội

7.3. Minh họa một tiết sinh hoạt lớp gắn với chủ đề “Xây dựng tình bạn đẹp và phòng chống bạo lực học đường”.

(Phụ lục 6)

III. Kết quả thực hiện.

1. Kết quả khảo sát trước khi áp dụng biện pháp

Học kỳ 1 năm 2020 - 2021, sau khi tôi đã được nhà trường phân công chủ nhiệm lớp 10A3, để nắm bắt tình hình lớp chủ nhiệm đầu lớp 10, tôi đã tìm hiểu sơ yếu lý lịch, học bạ, phiếu điều tra từ học sinh, trao đổi với phụ huynh, cũng như các biện pháp tôi trình bày ở trên, ngoài các thông tin cơ bản về học lực, chia nhóm học sinh năng khiếu...

Lớp	Năm học (đầu năm)	HẠNH KIỂM			HỌC TẬP			
		Tốt	Khá	TB	Giỏi	Khá	TB	Yếu
10A3 (40 HS)	2020 - 2021	38 95%	2 5%	0 0%	21 52,5%	17 42,5%	2 5%	0 0%

tôi nắm bắt và quan tâm những vấn đề chính trong công tác xây dựng tập thể đoàn kết như sau:

- Sĩ số: 40 học sinh, nữ 18, Đoàn viên 4.
- Học sinh đến từ các phường xã khác nhau trong Quận.
- Trường hợp thường xuyên đi học muộn: 06
- Trường hợp học sinh sống khép kín, ít giao tiếp với bạn bè: 04 (trong đó có biểu hiện đặc biệt/bệnh lý 01 học sinh, và 01 học sinh không chơi, không nhớ tên bất kỳ học sinh nào trong lớp)
- Trường hợp học sinh hay vi phạm nội quy trường lớp: 08
- Học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 03
- 40 học sinh đều có điện thoại. Đa số các em chơi điện thoại trong giờ giải lao, thậm chí một số học sinh đã sử dụng điện thoại trong giờ học khi chưa

có sự cho phép của giáo viên. Nhiều học sinh dành nhiều thời gian ở nhà chơi cho các trò chơi trên mạng.

- Học sinh tích cực tham gia hoạt động tập thể: 06, Còn lại học sinh tham gia các hoạt động tập thể còn mang tính ép buộc, chưa tự giác, tích cực.

- Học sinh chưa nhận thức được vai trò, trách nhiệm của gia đình với kết nối nhà trường: 06 hs (giả chữ kí bố mẹ trong đơn từ, cam kết với nhà trường)

- Nhóm học sinh nữ: 04 hs có mâu thuẫn với các học sinh khác, luôn gây chuyện, lôi kéo tạo nhóm chống đối giáo viên, gây mất đoàn kết với các bạn.

- Khó khăn trong công tác chủ nhiệm lớp của tôi ở các kì học tiếp theo (kì 2 lớp 10 và kì 1 lớp 11, cũng như là kì 1 lớp 12 là sự biến động sĩ số do sự chuyển đi của học sinh có kết quả xuất sắc lên lớp A1, A2, đồng thời chuyển đến của học sinh có thành tích chưa thực sự tốt của A2 xuống và sự thay đổi do chuyển ban lựa chọn môn thi tốt nghiệp ở lớp 12 làm xáo trộn rất lớn nề nếp, sự kết nối và tinh thần học tập của lớp.

- + Đầu kì 2 lớp 10: 8 học sinh chuyển lên A1, A2
12 học sinh chuyển từ A2 và các lớp khác đến
Sĩ số tăng lên thành 43 học sinh.

- + Đầu học kì 1 lớp 11: 4 học sinh chuyển đi
8 học sinh chuyển đến
Sĩ số tăng thành: 47 học sinh

- + Đầu kì 1 lớp 12: 2 học sinh chuyển đi, 2 học sinh chuyển đến.

2. Kết quả đạt được sau khi áp dụng biện pháp

Sau khi thực hiện biện pháp: **Xây dựng tập thể đoàn kết góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lớp chủ nhiệm** tại lớp chủ nhiệm khóa 2020 - 2023 bước đầu tôi đã thu được những kết quả khả quan như sau:

2.1. Kết quả

2.1.1. Kết quả chung

- Đội ngũ ban cán sự lớp đoàn kết, quản lí lớp hiệu quả.
- Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng phụ huynh đồng lòng nhất trí phối hợp tốt với GVCN, ủng hộ tuyệt đối các chủ trương của nhà trường. Ban Chi hội trưởng chi hội cùng phụ huynh của lớp đã làm tốt công tác phối hợp với GVCN.
- Mối quan hệ giữa GVCN và học sinh ngày càng gắn kết.
- Các tiết sinh hoạt lớp trở nên hấp dẫn, bổ ích, hình thành và phát triển nhiều phẩm chất, năng lực cho học sinh.
- 100% học sinh tự giác và tham gia tích cực các hoạt động tập thể.
- Giờ giải lao thường thích tập trung nói chuyện giao lưu vui vẻ, không còn tình trạng vùi đầu vào điện thoại.
- Hoạt động nhóm trong các giờ học tích cực và hiệu quả.
- Các em tích cực, tự giác tham gia các hoạt động tập thể.

- Tập thể gắn bó, đoàn kết, yêu thương giúp đỡ lẫn nhau, các em luôn cảm nhận “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”.
- Xếp loại lớp: Lớp 10 – Tốt, Lớp 11 – Tốt, Lớp 12 – Xuất sắc.
- Tính từ đầu năm học đến giữa học kì 2 năm học 2022 – 2023 lớp luôn dẫn vị trí số 1 về thi đua toàn diện trong tuần của trường, số lượt học sinh nghỉ học và đi học muộn ít nhất trường.
- 3 giải Học sinh giỏi Thành phố.
- Giải nhì thể thao cấp Quận và 1 học sinh (Thành Long) đang tiếp tục tập luyện chuẩn bị thi giải thể thao Thành phố.

2.1.2. Kết quả về nề nếp

- Học sinh có ý thức tự giác trong việc thực hiện nội quy trường, lớp.
- Thực hiện quy chế riêng của lớp, cất điện thoại vào hòm riêng lớp trường giữ chìa khóa, hạn chế tối đa tình trạng sử dụng điện thoại trong giờ ra chơi.
- Học sinh sống nhút nhát khép mình đã hòa đồng chơi và học tập cùng bạn bè.

* Số liệu cụ thể như sau:

Năm học	Học kì	Số (học sinh)		Hạng kiểm			
				Tốt	Khá	TB	Yếu
2020 – 2021 10A3	HK1	40		38 95%	2 5%	0	0
	HK2	43	8 hs chuyển đi 11 hs chuyển đến	43 100%	0	0	0
2021 – 2022 11A3	HK1	47	4 hs chuyển đi 8 hs chuyển đến	47 100%	0	0	0
	HK2	47		47 100%	0	0	0
2022 – 2023 12A3	HK1	47	2 hs chuyển đi 2 hs chuyển đến	47 100%	0	0	0
	HK2	47		-	-	-	-

2.1.3. Kết quả về học tập

- Không có học sinh xếp loại học lực trung bình; không có học sinh xếp loại yếu, kém.
- Học sinh luôn tích cực trong việc xây dựng bài, chép bài đầy đủ, luôn là lớp có điểm kiểm tra miệng tốt đứng tốp đầu trường.
- Không khí lớp sôi nổi, hào hứng, phối hợp làm việc nhóm hiệu quả hơn.

- Tạo ra các cặp “đôi, nhóm bạn cùng tiến” có kết quả học tập và rèn luyện tiến bộ rõ rệt.

- Lớp 11: có 4 học sinh dự thi học Olympic cụm đạt giải cao (Thùy Dương giải nhất Địa, Lan Phương giải nhì Địa, Đức Duy giải nhì Hóa, Đình Kiên giải ba Lý), có 1 học sinh Thùy Dương dự thi học sinh giỏi lớp 12 môn Địa đạt giải Khuyến khích.

- Lớp 12: có 3 học sinh dự thi học sinh giỏi Thành phố, Lan Phương giải ba môn Địa, Đức Duy giải Khuyến khích môn Hóa.

- Số liệu cụ thể như sau:

Năm học	Học kì	Số số (học sinh)		Học lực				
				Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém
2020 – 2021 10A3	HK1	40		27 63%	15 37%	1 2%	0	0
	HK2	43	8 hs chuyển đi 11 hs chuyển đến	30 70%	12 28%	1 2%	0	0
2021 – 2022 11A3		47	4 hs chuyển đi 8 hs chuyển đến	45 95,7%	2 4,3%	0	0	
2022 – 2023 12A3	HK1	47	2 hs chuyển đi 2 hs chuyển đến	37 78,7%	10 21,3%	0	0	
	HK2	47						

Những kết quả trên chứng tỏ những biện pháp mà chúng tôi thực hiện đã mang lại hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục. Tập thể lớp khóa 2021-2024 có sự chuyển biến tích cực: lớp đoàn kết hơn, thân thiện hơn, biết yêu thương chia sẻ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện, hạn chế ngay hiện tượng chia bè, kết cánh; khắc phục được tính nhút nhát, e dè, thiếu tự tin của một số học sinh; lớp học sôi nổi hơn, làm việc hiệu quả hơn khi thảo luận, tương tác nhóm trong các giờ học.

C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

I. Kết luận

Đề tài “**Xây dựng tập thể đoàn kết góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lớp chủ nhiệm**” đã đưa ra được những cách thức để xây dựng tập thể lớp đoàn kết, các em sống biết yêu thương, chia sẻ với bạn bè và những người xung quanh, phát huy được các năng lực và phẩm chất cần có của học sinh; phù hợp với mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

Biện pháp có tính thực tiễn, tính khả thi, tính khoa học, Ban giám hiệu, GVCN hoàn toàn có thể áp dụng một cách có hiệu quả ở tất cả các khối lớp, ở các trường thuộc vùng miền khác nhau.

Tuy nhiên, việc tạo nên một tập thể đoàn kết, gắn bó thực sự trong học sinh là việc làm mang tính lâu dài, không thể thay đổi suy nghĩ, thói quen của một người, một tập thể trong một sớm một chiều mà cần có cả quá trình, do vậy giáo viên làm chủ nhiệm cần kiên trì, nhiệt tình, sâu sát, có tâm với nghề và giàu lòng vị tha. Hiểu được điều này, tôi đã, đang và sẽ nỗ lực hết sức để góp phần mình vào sự nghiệp giáo dục chung.

II. Kiến nghị

- Với nhà trường: tổ chức nhiều hơn các buổi giao lưu, hội thảo, trao đổi kinh nghiệm giữa các giáo viên trong trường hoặc mời thêm những giáo viên có kinh nghiệm chủ nhiệm ở trường bạn để chúng tôi có cơ hội trau dồi thêm nghiệp vụ.

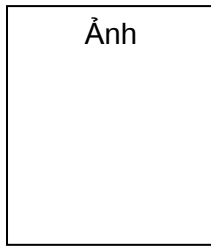
- Với các cơ quan quản lý giáo dục: Cập nhật những giải pháp về công tác chủ nhiệm có tính khả thi và hiệu quả sau các kỳ thi GVCN giới các cấp để giáo viên có cơ hội mở mang thêm kiến thức. Đồng thời tổ chức những buổi tập huấn về công tác chủ nhiệm giúp giáo viên được học tập và tích lũy kinh nghiệm.

Đề tài “**Xây dựng tập thể đoàn kết góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lớp chủ nhiệm**” đã được áp dụng ở lớp 10 – 11– 12A3 khóa 2020 - 2023 và thu được những kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên do thời gian nghiên cứu chưa dài, phạm vi nghiên cứu nhỏ nên có nhiều vấn đề chưa được nhìn nhận một cách toàn diện, chắc chắn biện pháp còn nhiều thiếu sót.

Tôi kính mong nhận được ý kiến nhận xét, đánh giá và góp ý bổ ích của Ban giám khảo cũng như các đồng nghiệp để từng bước hoàn chỉnh và áp dụng có hiệu quả hơn nữa trong công tác chủ nhiệm lớp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1.** Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 01/11 /2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường học phổ thông có nhiều cấp học.
- 2.** Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT về Đánh giá học sinh THCS, THPT.
- 3.** Nghị quyết số 29 - NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.
- 4.** Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội 2011
- 5.** Thông tư 58/TT-BGD&ĐT ngày 12/12/2011 về việc ban hành quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS và THPT.
- 6.** Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT công bố chương trình giáo dục phổ thông mới với chương trình tổng thể và chi tiết 27 môn học, hoạt động giáo dục.
- 7.** Luật Giáo dục nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- 8.** Sách tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm – Đỗ Văn Thông
- 9.** Sách giáo khoa Giáo dục công dân 11 - Nhà xuất bản Giáo dục 2010
- 10.** Sách giáo viên Giáo dục công dân 11 - Nhà xuất bản Giáo dục 2010.

PHỤ LỤC 1.**KÊ KHAI THÔNG TIN VÀ ĐIỀU TRA CƠ BẢN***Năm học 2020 – 2021 - Lớp 10A3*

1. *Họ và tên học sinh:* *nam/nữ*.....
dân tộc..... *tôn giáo*.....
2. *Ngày tháng năm sinh:*
Nơi sinh:
3. *Chỗ ở hiện nay:*
Hiện đang ở cùng:
5. *Ngày vào Đoàn TNCS HCM:*, *nơi kết nạp*.....
6. *Xếp loại năm học trước:*
 - *Văn hóa*....., *Hạnh kiểm*
 - *Điểm xét tuyển vào trường:*.....
 - *Điểm học lực môn Toán*....., *Văn*....., *Ngoại ngữ*... .. *Lý*....., *Hóa*.....
 - *Đã từng được khen thưởng*....., *kỷ luật*.....
7. *Năng khiếu, năng lực, sở trường:*
 - *Học giỏi môn:*.....
 - *Những năm học trước đã tham công tác cán bộ trường/ lớp*....., *chức vụ đảm nhận*.....
 - *Văn nghệ, nhạc, hội họa, cắm hoa, văn thơ, diễn thuyết*.....
 - *Thể thao, võ thuật:*.....
 - *Kỹ thuật:*, *Nấu ăn:*.....
 - *Sở thích hàng ngày*
 - *Ghét nhất*
 - *Nguyện vọng và mơ ước của em*.....
8. *Chỉ tiêu phấn đấu cho năm học này:*
9. *Tình trạng sức khỏe hiện nay:*
 - *Chiều cao*....., *Cân nặng*.....
 - *Tình trạng về thị lực*....., *thính giác*.....
 - *Các bệnh lý khác*.....
10. *Họ tên bố:*, *Năm sinh*.....
 - *Hiện đang làm*..... - *Nơi làm việc*.....
*điện thoại cá nhân/ cơ quan*.....

11. Họ tên mẹ, Năm sinh.....
 - Hiện đang làm.....- Nơi làm việc.....
điện thoại cá nhân/ cơ quan.....
12. Bố/mẹ đã từng làm đại diện hội phụ huynh lớp năm.....
13. Người đỡ đầu (nếu không ở cùng bố mẹ):.....
14. Gia đình có anh chị em (tên, tuổi, nghề nghiệp như thế nào).....

 - Em là con thứ.....trong tổng số anh chị em trong nhà.
 - Đã có..... anh/chị/em học ở trường THPT Xuân Đinh,năm
 - Trong gia đình ai là người gần gũi, quan tâm, hiểu em nhất.....
15. Em có mong muốn/ đề nghị gì với:
 - Cô giáo chủ nhiệm:.....

 - Thầy cô giáo bộ môn.....

 - Với các bạn, tập thể lớp.....

 - Bạn thân của em là ai, có đang trong lớp mình không

 - Nếu gặp vấn đề rắc rối em muốn chia sẻ với ai đầu tiên

16. Theo em hiện nay bạn nào trong lớp có khả năng quản lý lớp, có trách nhiệm cao với tập thể
17. Em hãy cho biết làm thế nào để bản thân ổn định nề nếp nhanh chóng, ý thức tự giác, tự quản của mình được tốt.

Ngày.....tháng.....năm.....

Học sinh ký và ghi rõ họ tên

***Lưu ý:** Tất cả các thông tin cá nhân của các em được đảm bảo và được giữ bí mật tuyệt đối, do đó các thông tin cần được khai trung thực nhằm giúp cô hiểu rõ, hiểu đúng và tìm ra những giải pháp phù hợp nhất hỗ trợ các em phát triển bản thân và được sống trong tập thể đoàn kết yêu thương. Cảm ơn sự hợp tác của các em.

PHỤ LỤC 2.

PHIẾU ĐIỀU TRA TÌNH THÂN ĐOÀN KẾT CỦA TẬP THỂ LỚP

~~~~~o0o~~~~~

#### 1. Thực trạng tình hình đoàn kết của lớp

- Tình thân đoàn kết của lớp: ☐ chưa đoàn kết; ☐ bình thường; ☐ đoàn kết
- Các phong trào hoạt động của lớp: ☐ không sôi nổi; ☐ bình thường; ☐ sôi nổi
- Các tình trạng khác của lớp cần lưu ý (*chỉ tên những bạn thường hay mắc lỗi*):
  - + Nói tục, chửi thề .....
  - + Ăn quà vặt trong lớp:.....
  - + Gian lận trong thi cử:.....
  - + Thường xuyên đi học muộn: .....
  - + Sử dụng điện thoại không đúng quy định: .....
  - + Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học: .....
  - + Đồng phục, đầu tóc sai quy định:.....
  - + Vi phạm ATGT, mũ bảo hiểm: .....
  - + Hay gây chuyện làm mất đoàn kết trong lớp hoặc có biểu hiện không hợp tác, đoàn kết:.....

#### 2. Nguyên nhân:

- Do GVCN:
  - ☐ chưa hết lòng vì học sinh.
  - ☐ chưa hiểu được tâm lí, nguyện vọng của học sinh.
  - ☐ chưa cứng rắn, công minh trong xử lí các vi phạm.
  - ☐ Lí do khác.....
- Do bản thân:
  - ☐ Không muốn giao tiếp, hòa đồng với các bạn khác trong lớp.
  - ☐ Thấy mình không cần có trách nhiệm gì với lớp.
  - ☐ Chưa tự tin thể hiện mình trước tập thể.
  - ☐ Do mặc cảm về bản thân và hoàn cảnh gia đình.
  - ☐ Do bị các bạn khác cô lập.
- Do lớp:

- ☐ Do vị trí chỗ ngồi chưa thỏa đáng.
- ☐ Còn có sự phân biệt, chia bè phái theo tính cách, điều kiện gia đình...
- ☐ Do các hoạt động, phong trào tập thể còn ít, chưa hấp dẫn.
- ☐ Do hoạt động của đội ngũ Cán bộ lớp chưa hiệu quả.

- Do nguyên nhân khác: .....

### 3. Kiến nghị:

- ☐ Sắp xếp lại vị trí chỗ ngồi.
- ☐ Tổ chức thêm các hoạt động tập thể, kết nối.
- ☐ Xây dựng nội quy lớp chặt chẽ hơn.
- ☐ Thay đổi đội ngũ Cán bộ lớp. (Nếu chọn ô này, em hãy đề xuất nhân sự mới:
  - (+ Lớp trưởng:.....)
  - (+ Bí thư: .....
  - (+ Tổ trưởng .....
  - (+.....)

~~~~~0~~~~~

Cảm ơn tất cả những ý kiến đóng góp của con, từng ý kiến, nguyện vọng của mỗi cá nhân sẽ được xem xét nhằm xây dựng một tập thể Đoàn kết, vững mạnh.

Vậy nên nếu con có ý kiến gì muốn chia sẻ, hãy mạnh dạn bày tỏ thêm với cô nhé

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Cảm ơn thông tin hữu ích của con.

GVCN: Vũ Thị Hương

PHỤ LỤC 3:

**PHIẾU Ý KIẾN HỌC SINH
NHỮNG CẢM NHẬN BAN ĐẦU Ở MÔI TRƯỜNG MỚI**

Sau khi kết thúc một tuần học chính thức. Đồng thời để chuẩn bị cho cuộc họp phụ huynh ngày 13/9/2020. Cô đưa ra một số vấn đề cần sự nhận xét của các thành viên lớp 10A3. Các con hãy đọc và lựa chọn những câu trả lời thấy phù hợp nhất .

Lưu ý: Các con có thể ghi hoặc không ghi tên của mình vào phiếu điều tra.
Rất mong sự đóng góp ý kiến của các con. Xin cảm ơn !

Câu 1: Cảm nhận của con về tập thể lớp 10A3 như thế nào?

Về phong trào học tập:

.....
.....

Về kỉ luật, nề nếp

.....
.....

Về mối quan hệ giữa các bạn trong lớp

.....
.....

Câu 2: Con thấy chương trình học lớp 10 như thế nào?

.....
.....

Câu 3: Giáo viên dạy trên lớp như thế nào ? Có đề xuất gì với các thầy cô (có thể ghi môn học cụ thể)

.....
.....

Câu 4: Con thấy mình đã học tập như thế nào trong thời gian vừa qua?

.....
.....

Câu 5: Con tự đánh giá mình ở mức học như thế nào so với các bạn trong lớp? Mục tiêu phấn đấu trong năm học 2020 – 2021?

.....
.....

Câu 6: Giáo viên chủ nhiệm quản lí lớp như thế nào?

☐

Quan tâm, nhiệt tình

☐

Bình thường

☐

Chưa quản lí, điều hành lớp tốt

Những mong muốn đề xuất với giáo viên chủ nhiệm:

.....

.....

.....

Câu 7: Môn học hiện nay con đang lo sợ, hoặc cảm thấy học chưa tốt:

.....

Câu 8: Môn học con thấy thích học hoặc có có khả năng học tốt :

.....

Câu 9: Nếu muốn bồi dưỡng kiến thức tăng cường các môn. Con muốn tham gia học môn nào?

☐

Toán

☐

Văn

☐

Anh

☐

Lý

☐

Hoá

Câu 10: Trong buổi họp phụ huynh sắp tới, con muốn cô nói gì với bố mẹ mình/ các bậc cha mẹ nói chung?

.....

.....

.....

.....

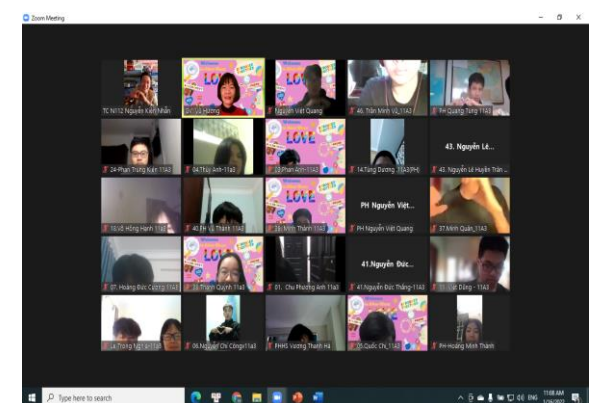
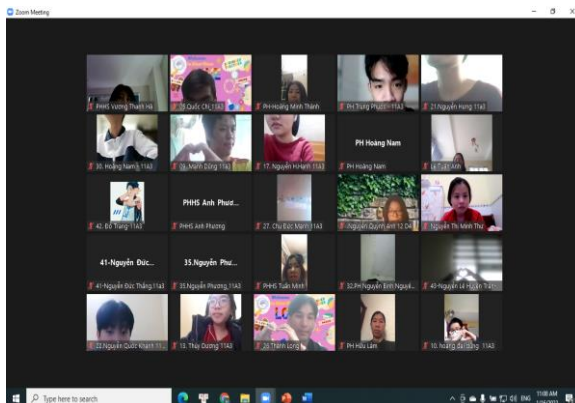
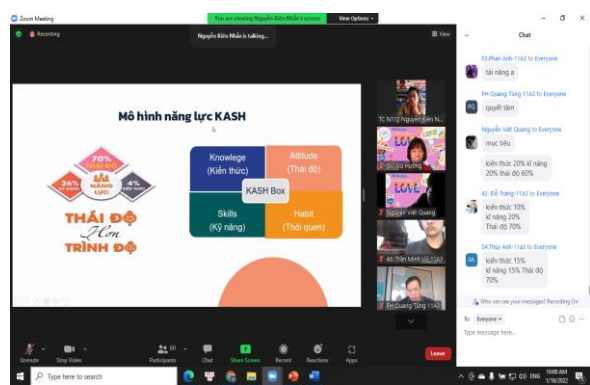
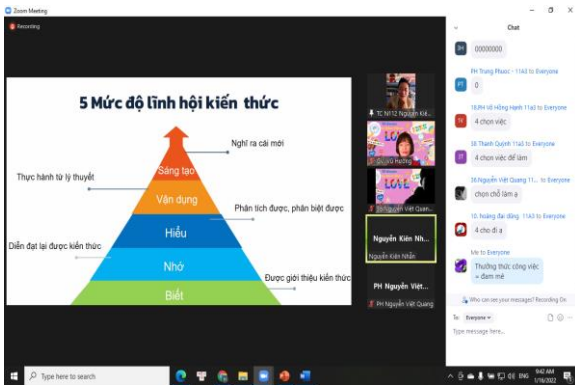
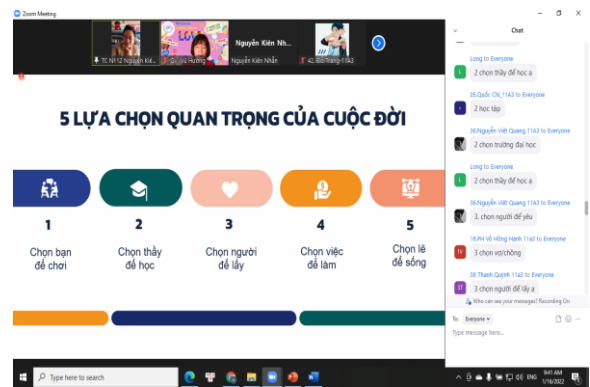
.....

.....

.....

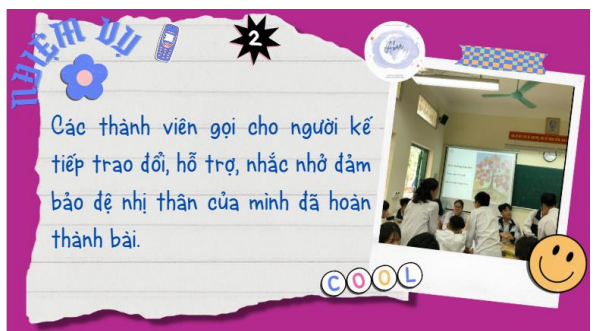
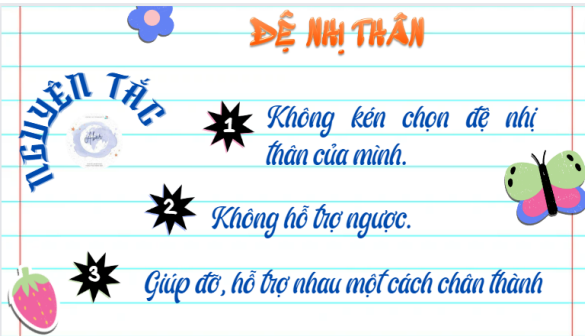
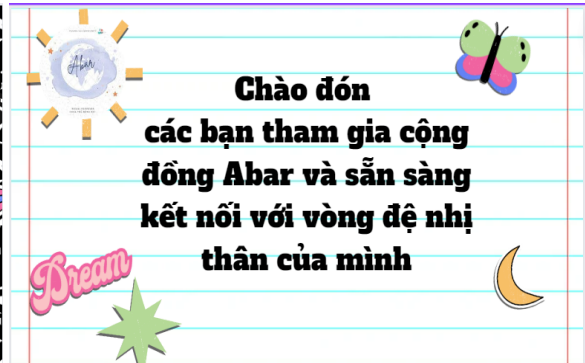
PHỤ LỤC 4:

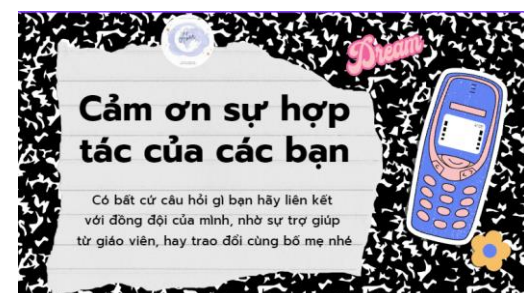
Phối hợp cùng phụ huynh học sinh, chuyên gia đào tạo tổ chức sinh hoạt chủ đề định hướng nghề nghiệp



PHỤ LỤC 5:

Hoạt động tương trợ kết nối theo vòng tròn Đệ nhị thân.





PHỤ LỤC 6:

Minh họa một tiết sinh hoạt lớp gắn với chủ đề “Xây dựng tình bạn đẹp và phòng chống bạo lực học đường”.

a. Mục đích

- Nhận xét, tổng kết đánh giá về tình hình học tập, nề nếp, tình hình hoạt động của lớp trong tuần vừa qua và phổ biến kế hoạch tuần tới.
- Học sinh tự đánh giá bản thân và các thành viên khác trong tổ, lớp; nghiêm túc nhìn nhận những tồn tại và quyết tâm khắc phục, sửa chữa.
- Triển khai kế hoạch hoạt động của nhà trường, đoàn thanh niên trong tuần tới.
- Sinh hoạt chủ đề: **“Xây dựng tình bạn đẹp và phòng chống bạo lực học đường”.**

b. Yêu cầu

- Tổng kết đánh giá trên tất cả các mặt một cách đầy đủ, chi tiết.
- Chỉ rõ những nội dung đã đạt được, những mặt tồn tại, đồng thời tìm ra nguyên nhân và biện pháp khắc phục những nội dung chưa đạt được, tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được.
- Tổ chức hiệu quả phần sinh hoạt chủ đề: **“Xây dựng tình bạn đẹp và phòng chống bạo lực học đường”.**

c. Công tác chuẩn bị

+ Giáo viên chủ nhiệm

- Tiếp thu nội dung cuộc họp giao ban chủ nhiệm nắm kế hoạch hoạt động của nhà trường và lớp chủ nhiệm tuần tới.
- Tổng kết tình hình lớp thông qua sổ đầu bài, sổ theo dõi cá nhân của ban cán sự lớp, ban chấp hành Đoàn trên các mặt: chuyên cần, kỷ luật, học tập, vệ sinh...
- Soạn thảo một số kế hoạch cho tuần tới để đem ra thảo luận, thống nhất triển khai với học sinh.
- Trước 1 tuần giao nhiệm vụ cho 3 nhóm học sinh tìm hiểu về khái niệm tình bạn đẹp, tình trạng bạo lực học đường hiện nay qua các video, các giải pháp khắc phục bạo lực học đường. Chuẩn bị các món quà trao cho các em trả lời câu hỏi.
- Duyệt kế hoạch hoạt động theo chủ đề của học sinh.

+ Học sinh

- Ban cán sự lớp, ban chấp hành chi đoàn tổng kết đánh giá các hoạt động tuần qua và triển khai kế hoạch trong tuần tới.
- Các thành viên trong lớp tự giác đánh giá cá nhân và đưa ra ý kiến nhằm xây dựng tập thể lớp.
- Tìm hiểu về khái niệm tình bạn đẹp, ý nghĩa của tình bạn đẹp, tình trạng bạo lực học đường hiện nay và các giải pháp.

d. Tiến trình sinh hoạt

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | NỘI DUNG SINH HOẠT |
|---|---|---|
| <p>Hoạt động 1: Ổn định lớp.</p> <p>- Kiểm tra sĩ số lớp.</p> <p>Hoạt động 2: Sơ kết, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện trong tuần qua.</p> <p>- Yêu cầu lớp trưởng lên báo cáo tình hình lớp tuần vừa qua.</p> <p>- Theo dõi báo cáo của Ban cán sự lớp, tiến hành đối chiếu kết quả của bản thân ghi nhận được.</p> <p>- Tuyên dương, khen ngợi những ưu điểm trong tuần qua.</p> | <p>- Lớp trưởng điều khiển lớp chào GVCN.</p> <p>- Lớp trưởng báo cáo sĩ số lớp.</p> <p>- Lớp trưởng tổng kết, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện trong tuần qua.</p> <p>- Cả lớp trật tự lắng nghe.</p> | <p>I. Ổn định lớp</p> <p>II. Báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện trong tuần qua.</p> <p>1. Lớp trưởng tổng kết, nhận xét tình hình học tập, rèn luyện trong tuần vừa qua:</p> <p>* Ưu điểm:</p> <p>- Học tập:</p> <p>+ Đã khắc phục được tình trạng một số bạn còn thiếu bài tập về nhà.</p> <p>+ Các bạn tích cực xây dựng bài, làm bài tập ở nhà đầy đủ, nhiều bạn có điểm bài cũ cao như Võ Hạnh, Thanh Quỳnh, Minh Thành,...</p> <p>- Nề nếp:</p> <p>+ Lớp có ý thức học tập nghiêm túc trong các giờ dạy online của giáo viên.</p> <p>+ Đã khắc phục hiện tượng ăn quà vặt, đổi chỗ ngồi trong lớp ở tuần trước.</p> <p>+ Đa số các bạn thực hiện tốt nội quy trường lớp, không có bạn nào bị ghi vào sổ theo dõi của đoàn trường.</p> <p>+ Lớp đi học đầy đủ, đúng giờ.</p> <p>+ Tuyên dương bạn các bạn đạt điểm tốt</p> |

| | | |
|--|---|--|
| <p>- Lấy ý kiến học sinh, ban cán sự lớp, đề ra biện pháp khắc phục những vấn đề còn tồn tại.</p> <p>- Giải quyết những khó khăn của học sinh còn vướng mắc.</p> <p>3. Hoạt động 3:
Kế hoạch, phương hướng hoạt động tuần tới.</p> | <p>- Lớp trưởng tổng kết.</p> <p>- Nghe GV nhận xét, rút kinh nghiệm cho tuần sau.</p> <p>- Đề đạt những vấn đề còn khó khăn cần giải quyết.</p> <p>- Ghi nhận kế hoạch thi đua và chuẩn bị thực hiện.</p> <p>- Thực hiện công tác phòng dịch nghiêm túc.</p> | <p>- Vệ sinh: Tổ 4 làm trực nhật đến sớm, sạch sẽ, bảo đảm phòng học sạch sẽ.</p> <p>*Tồn tại:</p> <p>+ Còn tình trạng xả rác không đúng nơi quy định.</p> <p>+ Còn tình trạng nói chuyện riêng trong giờ học (Tuấn Minh, Tuấn Anh, Mạnh Dũng,...).</p> <p><i>2. GV nêu ý kiến bổ sung.</i></p> <p>- Nhất trí với bản tổng hợp, đánh giá của lớp trưởng. Cô bổ sung thêm như sau:</p> <p>* Ưu điểm: Các em đã có ý thức giúp đỡ nhau ôn thi giữa kì.</p> <p>* Tồn tại:</p> <p>- Còn một số bạn nam chuông vào học vẫn đứng ngoài hành lang.</p> <p>- Xếp xe chưa gọn gàng.</p> <p>* Ý kiến của học sinh:</p> <p>- Biện pháp khắc phục tồn tại:</p> <p>+ Những bạn hay xả rác không đúng nơi quy định cần có ý thức tự giác trong việc giữ gìn vệ sinh chung.</p> <p>+Tổ trưởng theo dõi nhắc nhở các bạn vào lớp muộn.</p> <p>3. Hoạt động tuần tới</p> <p>- Khắc phục triệt để tồn tại tuần qua.</p> <p>- Thường xuyên thực hiện nghiêm túc an toàn giao thông.</p> <p>- Tham gia tích cực các phong trào hoạt động của đoàn trường.</p> |
|--|---|--|

| | | |
|--|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Phổ biến kế hoạch thi đua chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh do Đoàn trường phát động. - Nhắc nhở học sinh thực hiện tốt nội quy nề nếp trang phục và an toàn giao thông. | | |
|--|--|--|

B. Phần 2: Sinh hoạt theo chủ đề

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC NHÓM và CỦA HS | NỘI DUNG SINH HOẠT |
|---|--|
| <p>1. Hoạt động 1:
 Nhóm 1: (Đỗ Trang, Hiếu, Lan Phương).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiếu một đoạn phim  <p>Càng ngắm nghĩ, tình bạn tựa hồng ân,
 Như phần phúc trong tình người trao tặng,
 Ước mơ đời trân quý tình bạn ấy,
 Để vui, buồn, vinh, nhục còn có nhau.</p> <p>Tình Bạn...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt câu hỏi: Thông điệp của đoạn phim là gì? - Thế nào là tình bạn đẹp? - Biểu hiện của tình bạn đẹp là gì? <p>HS cả lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem phim. - Trả lời câu hỏi. Bốc quà. - Nêu được tên chủ đề. - Trả lời câu hỏi. Bốc quà. <p>Nội dung chuẩn bị của nhóm 1</p> | <p>I. Tên chủ đề:</p> <p>Xây dựng tình bạn đẹp và phòng chống bạo lực học đường.</p> <p>II. Khái niệm tình bạn đẹp.</p> <p>1) Khái niệm: Tình bạn đẹp là tình cảm thân thiết giữa con người với nhau, họ thường tìm đến nhau để san sẻ cùng nhau, họ quan tâm, chăm sóc và luôn nghĩ cho nhau, luôn chân thành và nhiệt tình với bạn. Bạn bè là những người vốn không có sự liên hệ về máu mủ, nhưng lại là những người gắn kết với nhau bởi họ có chung một đặc điểm tính cách, có thể hoà hợp với nhau.</p> <p>2. Biểu hiện của tình bạn đẹp.</p> <p>Biểu hiện của một tình bạn đẹp là tình bạn không vụ lợi, là một dạng tình cảm chân thành trong sáng, vô</p> |

Trong cuộc đời ai cũng có những tình bạn đẹp mà chúng ta không thể nào quên. Ngoài tình thầy trò và tình cảm gia đình thì tình bạn cũng là tình cảm quan trọng với mỗi người. Tại sao vậy? Bởi vì nhờ có tình bạn mà chúng ta thấy bớt cô đơn, có người để tâm sự khi có tâm trạng và những điều khó nói ra.

Vậy thế nào là tình bạn đẹp? Tình bạn đẹp là tình cảm thân thiết giữa con người với nhau, họ thường tìm đến nhau để san sẻ cùng nhau, họ quan tâm, chăm sóc và luôn nghĩ cho nhau, luôn chân thành và nhiệt tình với bạn. Bạn bè là những người vốn không có sự liên hệ về máu mủ, nhưng lại là những người gắn kết với nhau bởi họ có chung một đặc điểm tính cách, có thể hoà hợp với nhau.

Biểu hiện của một tình bạn đẹp là tình bạn không vụ lợi, không tìm cách hại bạn mình cũng như không vì cái trước mắt mà gây hại cho bạn mình, là một loại tình cảm chân thành trong sáng, vô tư và đầy tin tưởng mà những người bạn thân thiết dành cho nhau. Thông cảm, chia sẻ khó khăn với bạn, đồng cảm với bạn bất cứ chuyện vui buồn, khó khăn, rộng lượng tha thứ những lỗi lầm của bạn, gắn bó tình bạn thân thiết với tập thể, không chia rẽ khỏi tập thể.

Tình bạn bước đầu thường được xây dựng trên cơ sở cảm tính nhiều hơn lí tính. Đó là những người mà ta có thiện

cảm thực sự, hiểu ta và có chung sở thích với ta, mặc dù là cùng hoặc không cùng cảnh ngộ. Tình bạn là một tài sản quý giá nhất, tuyệt đẹp nhất, kì vĩ nhất do con người dày công tạo dựng trong suốt chiều dài lịch sử tồn tại. Tình bạn là loại tài sản mà không thể có được bằng con đường chiếm đoạt, bằng con đường bạo lực, cưỡng đoạt. Trong mọi hoàn cảnh thì tình bạn luôn được tôn vinh và coi trọng. Tuy nhiên, không phải ai cũng tìm được cho riêng mình những người tri âm tri kỉ như Lưu Bình – Dương Lễ, Bá Nha – Tử Kỳ hay Nguyễn Khuyến – Dương Khuê... Chỉ vì một chút tham lam ích kỉ, chỉ biết đến cái lợi của bản thân mình, độc đoán hoặc lạnh lùng, vô cảm mà không có lấy những người bạn thân thiết, lại có những người lợi dụng lòng tốt của bạn bè để trục lợi,... chúng ta không nên sống, học theo những người này vì nó đi ngược lại với chuẩn mực đạo đức xã hội.

tư và đầy tin tưởng mà những người bạn thân thiết dành cho nhau. Thông cảm, chia sẻ khó khăn với bạn, đồng cảm với bạn bất cứ chuyện vui buồn, khó khăn, rộng lượng tha thứ những lỗi lầm của bạn, gắn bó tình bạn thân thiết với tập thể, không chia rẽ khỏi tập thể của nhau.

- Tình bạn bước đầu thường được xây dựng trên cơ sở cảm tính nhiều hơn lí tính. Đó là những người mà ta có thiện cảm thực sự, hiểu ta và có chung sở thích với ta, mặc dù là cùng hoặc không cùng cảnh ngộ. Tình bạn là một tài sản quý giá nhất, tuyệt đẹp nhất. Tình bạn là tài sản mà không thể có được bằng con đường chiếm đoạt, bằng con đường bạo lực, cưỡng đoạt.

3. Ý nghĩa của tình bạn đẹp.

Tình bạn vô cùng quý giá nên ta cần phải biết giữ gìn vun trồng cho nó mãi xanh tươi. Đặc biệt, thời đại hôm nay, tình bạn giữ một vị trí quan trọng trong quan hệ của con người với con người. Tình bạn giúp con người vượt qua mọi khó khăn; và để đón lấy những vận hội mới đang chờ đợi phía trước nhất định phải dựa vào sự chân thành và trong sáng của tình bạn. Tất cả những điều nói trên là ý nghĩa cao đẹp của tình bạn mà chúng ta luôn mong muốn vun đắp mỗi ngày càng thêm bền chặt, để cho tất cả chúng ta có cơ hội vươn cao, vươn

| | |
|---|--|
| <p>Tình bạn vô cùng quý giá nên ta cần phải biết giữ gìn vun trồng cho nó mãi xanh tươi. Đặc biệt, thời đại hôm nay, tình bạn giữ một vị trí quan trọng trong quan hệ của con người với con người.</p> <p>Tình bạn giúp con người vượt qua mọi khó khăn; và để đón lấy những vận hội mới đang chờ đợi phía trước nhất định phải dựa vào sự chân thành và trong sáng của tình bạn. Tất cả những điều nói trên là ý nghĩa cao đẹp của tình bạn mà chúng ta luôn mong muốn vun đắp mỗi ngày càng thêm bền chặt, để cho</p> <p>Nhóm 1: Đặt câu hỏi tương tác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn hãy kể những tình bạn đẹp của mình hay trong cuộc sống? <p>HS cả lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi. Bộc qua. | <p>xa hơn trên con đường đi tới thành công.</p> |
| <p>2. Hoạt động nhóm 2: (Thanh Huyền, Việt Quang, Duy Mạnh)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu khái niệm bạo lực học đường. - Chiếu một đoạn video về tình trạng bạo lực học đường trên youtube. - Thế nào là bạo lực học đường? - Bạn cảm nhận thế nào khi xem video này?  <p>HS cả lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem video. | <p>III. Tìm hiểu khái niệm bạo lực học đường.</p> <p>1. Khái niệm: Thế nào là bạo lực học đường ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạo lực học đường là những hành vi thô bạo, thiếu đạo đức với bạn mình. - Cách cư xử thiếu văn minh, không có giáo dục của thể hệ học sinh. - Xúc phạm đến tinh thần và thể xác người khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng. <p>2. Thực trạng hiện nay: Hiện trạng của bạo lực học đường hiện nay:</p> <p>Hình thức:</p> |

- Trả lời câu hỏi. Bộc qua.
- Nêu được tên chủ đề.
- Trả lời câu hỏi. Bộc qua.

Nội dung chuẩn bị của nhóm 2

Mở bài: Học sinh sinh viên là thời đẹp nhất trong cuộc đời mỗi chúng ta.

- Thế nhưng hiện nay, sự trong sáng, tươi đẹp hồn nhiên của thế hệ học sinh không còn nữa. Thay vào đó là những lời nói và hành động thô bạo, bậy bạ, thậm chí những đứa trẻ này còn đánh nhau, chúng xé áo, đánh bạn giữa đường.

- Tình trạng bạo lực học đường diễn ra phổ biến, tràn lan được lan rộng trên Internet, chúng ta cùng đi tìm hiểu tình trạng này.

Thân bài

Thế nào là bạo lực học đường ?

- Bạo lực học đường là những hành vi thô bạo, thiếu đạo đức với bạn mình.
- Cách cư xử thiếu văn minh, không có giáo dục của thế hệ học sinh.
- Xúc phạm đến tinh thần và thể xác người khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng.

Hiện trạng của bạo lực học đường hiện nay

- Hình thức:

Xúc phạm, lăng mạ, xỉ nhục, đay nghiến, chà đạp nhân phẩm, làm tổn thương về mặt tinh thần con người thông qua lời nói.

Đánh đập, tra tấn, hành hạ, làm tổn hại về sức khỏe, xâm phạm cơ thể con người thông qua những hành vi bạo lực.

- Xúc phạm, lăng mạ, xỉ nhục, đay nghiến, chà đạp nhân phẩm, làm tổn thương về mặt tinh thần con người thông qua lời nói.

- Đánh đập, tra tấn, hành hạ, làm tổn hại về sức khỏe, xâm phạm cơ thể con người thông qua những hành vi bạo lực.

- Học sinh có thái độ không đúng mực với thầy cô giáo, dùng dao đâm bạn bè, thầy cô...

- Lập nên các nhóm hội hoạt động đánh nhau có tổ chức.

- Giáo viên đánh đập, xúc phạm tới nhân phẩm của học sinh...

3. Nguyên nhân:

- Do ảnh hưởng của môi trường bạo lực, thiếu văn hóa.

- Chưa có sự quan tâm từ gia đình; không có sự giáo dục kịp thời từ nhà trường.

- Xã hội đứng trước những hành động bạo lực.

- Sự phát triển chưa toàn diện của học sinh.

Hậu quả của bạo lực học đường

+ Với người bị bạo lực:

- Bị ảnh hưởng về tinh thần và thể chất.

- Làm cho gia đình họ đau thương.

- Làm cho xã hội lo lắng, bất an.

+ Với người gây ra bạo lực:

- Phát triển không toàn diện.

- Xã hội chê trách, lên án.

- Ảnh hưởng trực tiếp tới cuộc sống hiện tại và tương lai.

- Thực tế chứng minh:

Chỉ cần một thao tác rất nhanh trên Google ta có thể tìm thấy hàng loạt các clip bạo lực của nữ sinh: nữ sinh Hưng Yên bị bạo hành, thêm một vụ bạo lực học đường vừa xảy ra ở Quảng Ninh... Học sinh có thái độ không đúng mực với thầy cô giáo, dùng dao đâm bạn bè, thầy cô...

Lập nên các nhóm hội hoạt động đánh nhau có tổ chức.

Giáo viên đánh đập, xúc phạm tới nhân phẩm của học sinh...

Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng bạo lực học đường

- Do ảnh hưởng của môi trường bạo lực, thiếu văn hóa.

Chưa có sự quan tâm từ gia đình.

- Không có sự giáo dục đúng đắn của nhà trường.

- Xã hội đứng trước những hành động bạo lực.

- Sự phát triển chưa toàn diện của học sinh.

Hậu quả của bạo lực học đường

- Với người bị bạo lực:

Bị ảnh hưởng về tinh thần và thể chất.

Làm cho gia đình họ bị đau thương.

Làm cho xã hội nghị luận, tranh cãi.

- Với người gây ra bạo lực:

Phát triển không toàn diện.

Mọi người, xã hội chê trách.

Ảnh hưởng trực tiếp tới cuộc sống hiện

tại và tương lai, sự nghiệp bị mất

Giải pháp khắc phục nạn bạo lực học đường

- Nhà trường cần nâng cao tầm quan trọng trong việc dạy bảo học sinh hiệu quả nhất, luôn quan sát, quan tâm về cả bên ngoài lẫn nhận thức của các em trong các vấn đề.

- Cha mẹ nên chăm lo và quan tâm đến con cái nhiều hơn.

- Tự bản thân có trách nhiệm xa lánh tình trạng này.

3. Giải pháp

Xử lý khi bị đe dọa dùng vũ lực

Bạn phải bình tĩnh tỏ thái độ phối hợp. Sau khi tạm thời thoát ra khỏi sự đe dọa của đối tượng cần phải báo ngay những người có trách nhiệm.

Báo cáo với nhà trường để cùng gia đình phối hợp giải quyết.

Nếu đối tượng là người ngoài xã hội, cần báo sự việc cho cảnh sát khu vực hoặc công an.

Ngoài ra, nhờ phụ huynh đưa đón.

Nếu yêu cầu của đối tượng là đúng đắn, các bạn cần phải thực hiện đúng, nếu vô lý, ép buộc phải kiên quyết không thực hiện.

Xử lý khi bị đánh đập

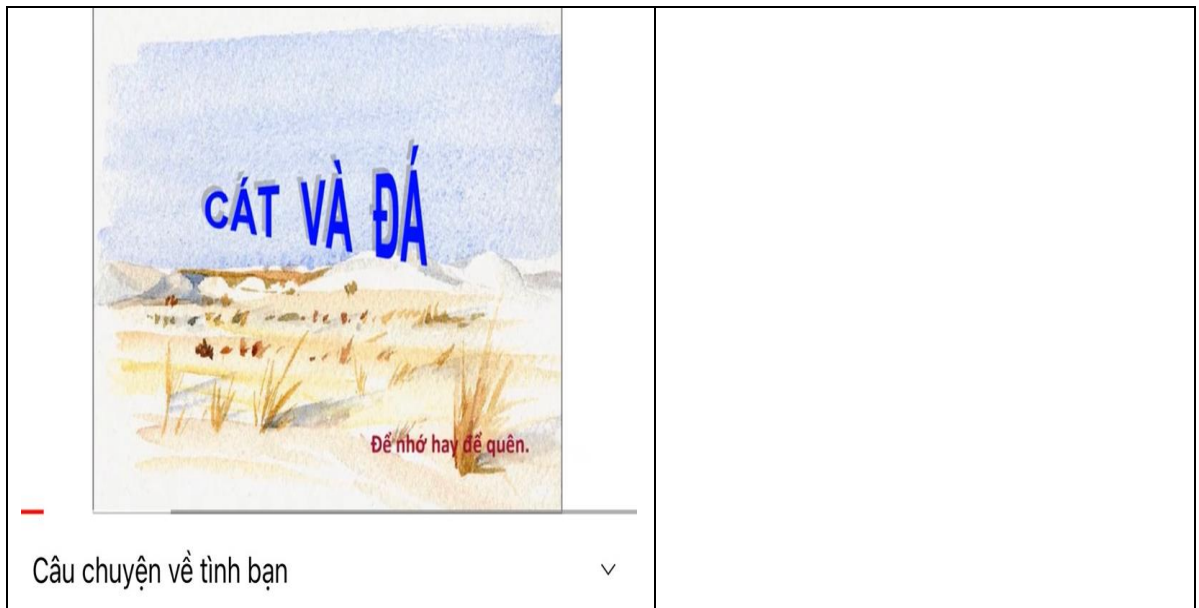
- Bạn phải bình tĩnh quan sát tìm vị trí thích hợp để có thể chạy thoát như hướng ra đường lớn, hướng ra cửa... hoặc có thể thủ thế tránh bị đánh từ 4 phía, nên tìm vị trí tựa lưng vào tường, vào góc cây hoặc một vật che chắn phía sau.

- Nếu đối tượng sử dụng hung khí, cần phải tỏ thái độ lo sợ, năn nỉ đối tượng rồi bất ngờ bỏ chạy, cố gắng chạy thật nhanh đến vị trí có người lớn cứu giúp. Trường hợp đối tượng không sử dụng hung khí thì tìm cơ hội bỏ chạy.

- Nếu thấy khó có khả năng chạy thoát, khi bị đánh cần cuộn tròn người, dùng tay, cánh tay, co 1 chân lên bụng để che chắn và vùng

| | |
|--|---|
| | <p>chạy thoát khi có cơ hội. Nếu thấy có người lớn có thể trợ giúp cần kêu cứu. Khi kêu cứu cần hướng về một người cụ thể, có khả năng giúp mình không nên trông chờ vào đám đông.</p> <p>Sau đó báo ngay cho phụ huynh và người có trách nhiệm để xử lý, tường trình lại toàn bộ sự việc để cơ quan chức năng. Tuyệt đối không nên tìm cách trả thù hoặc nhờ người ngoài xã hội giúp đỡ, thanh toán sẽ để lại hậu quả kéo dài, nghiêm trọng.</p> <p>- Sau khi vượt qua các tình huống này, cho dù tính chất, mức độ nghiêm trọng đến đâu (bị sỉ nhục bắt quì, bị xé quần áo, bị quay clip đưa lên mạng...), tuyệt đối không được suy nghĩ tiêu cực hoặc có cách làm tiêu cực như trả thù, bỏ học, tự vẫn mà phải đối mặt với vấn đề của mình, nhờ sự trợ giúp của phụ huynh, thầy cô, cơ quan chức năng.</p> |
| <p>3. Hoạt động nhóm 3: (Thành Long, Hồng Hạnh, Thanh Hà).</p> <p>- Nếu bạn là nạn nhân trong những video trên thì bạn sẽ xử lý thế nào?</p> <p>Lhe bản thân</p> <p>Theo bản thân tôi: Học sinh cần nghiêm túc kiểm điểm lại bản thân, biết kiểm chế được, biết nhận lỗi khi mình làm sai và biết vị tha khi bạn nhận ra lỗi lầm. Với học sinh cá biệt, cần có sự quan tâm của gia đình - nhà trường - xã hội. Nếu tiếp tục vi phạm cần xử lý nghiêm bằng cách cho đi cải tạo, giáo dục nhân cách. Vì một môi trường học đường lành mạnh, Học sinh "HÃY NÓI KHÔNG VỚI BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG". Mỗi người lớn trong gia đình phải là tấm gương lớn cho con em noi theo.</p> | <p>4. Liên hệ bản thân</p> |

| | |
|--|--|
| <p>Cả lớp: Hoạt động theo nhóm, tổ chức hội ý theo tổ. Mỗi tổ tổng hợp và đọc cho cả lớp nghe.</p> | |
| <p>Phần lời nhóm 1</p>  <p>1. <u>Nếu như bạn là một trong số bạn trong video này bạn sẽ có cách xử lý như nào cho hợp lý?</u></p> <p>•Để ngăn chặn bạo lực học đường thì vai trò của gia đình và nhà trường là hết sức quan trọng. Rất nhiều học sinh khi bị bạn đe dọa, thậm chí là đánh đập đã không dám nói thật với gia đình vì các em sợ bị bố mẹ la mắng. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến bạo lực học đường tiếp diễn. Do đó, bố mẹ cần làm bạn cùng con. Sẵn sàng lắng nghe tâm sự của con.</p> <p>vbhgt</p> <p>2. <u>Vậy có ai có thể cho mọi người lời khuyên ko?</u></p> <p>•Song song với việc dạy kiến thức, nhà trường cần tăng cường hơn nữa giáo dục đạo đức cho các em. Dạy cho các em sống có ý thức, trách nhiệm, biết yêu thương và sẻ chia... Minh sẽ lắng nghe lời tâm sự của bạn bè hay người thân, cho họ lời khuyên lời động viên để đứng dậy đấu tranh, giúp họ bằng cách thông báo, làm kiện để có được sự công bằng chính chức nhất</p> <p>3. <u>Bạn nghĩ như thế nào nếu bạn bè hoặc người thân của các bạn mắc phải những lần bạo hành này bạn sẽ làm gì để bảo vệ? Lời khuyên cho các bạn là</u></p> <p>•Minh sẽ lắng nghe lời tâm sự của bạn bè hay người thân, cho họ lời khuyên lời động viên để đứng dậy đấu tranh, giúp họ bằng cách thông báo, làm kiện để có được sự công bằng chính chức nhất</p> | |
| <p>Bạn xử lý thế nào khi bị đe dọa dùng vũ lực?</p> | <p>- Học sinh cần nghiêm túc kiểm điểm lại bản thân, biết kiểm chế, biết nhận lỗi khi mình làm sai và biết vị tha khi bạn nhận ra lỗi lầm. Với học sinh cá biệt, cần có sự quan tâm của gia đình - nhà trường - xã hội. Nếu tiếp tục vi phạm cần xử lý nghiêm bằng cách cho đi cải tạo, giáo dục nhân cách. Vì một môi trường học đường lành mạnh, Học sinh "HÃY NÓI KHÔNG VỚI BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG". Mỗi người lớn trong gia đình phải là tấm gương lớn cho con em noi theo.</p> |
| <p>Chốt lại buổi sinh hoạt qua bộ phim hoạt hình ngắn: “ Câu chuyện về tình bạn”.</p> | |



C. Phần 3: Đánh giá tiết sinh hoạt

- Nhận xét, đánh giá tiết sinh hoạt lớp.

~~~~~

### CHỦ ĐỀ : XÂY DỰNG TÌNH BẠN ĐẸP VÀ PHÒNG CHỐNG BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG

#### KHỞI ĐỘNG:

#### 1. Thực trạng bạo động về nạn bạo lực học đường hiện nay.



## 2. Tình bạn là gì?

### CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

**Câu hỏi 1**

Tình cảm gắn bó giữa hai hoặc nhiều người trên cơ sở hợp nhau về tính tình, sở thích, lí tưởng được gọi là?

A. Tình yêu.  
B. Tình bạn.  
C. Tình đồng chí.  
D. Tình anh em.

**Hết giờ**

**Đáp án** 10s **Home**

**Câu hỏi 2**

Ý nghĩa của tình bạn trong sáng, lành mạnh

A. Giúp con người tự tin yêu cuộc sống.  
B. Cảm thấy ấm áp tự tin yêu cuộc sống hơn.  
C. Biết tự hoàn thiện để sống tốt hơn.  
D. A, B, C

**Hết giờ**

**Đáp án** 10s **Home**

**Câu hỏi 3**

Đặc điểm của tình bạn trong sáng, lành mạnh là?

A. Bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau.  
B. Phù hợp với nhau về quan niệm sống.  
C. Thông cảm, đồng cảm sâu sắc với nhau.  
D. Cả A, B, C.

**Hết giờ**

**Đáp án** 10s **Home**

**Câu hỏi 4**

Em không tán thành ý kiến nào sau đây về tình bạn?

A. Tình bạn trong sáng, lành mạnh không thể có từ một phía.  
B. Bạn bè phải biết bảo vệ nhau trong mọi trường hợp.  
C. Biết phê bình nhau trong mọi trường hợp.  
D. Có thể có tình bạn trong sáng, lành mạnh giữa hai người khác giới.

**Hết giờ**

**Đáp án** 10s **Home**

**Câu hỏi 5**

Bạo lực học đường là gì?

A. Là những biểu hiện bạo lực của học sinh, sinh viên trong giờ học, trong khuôn viên nhà trường.  
B. Là những hành vi thô bạo, ngang ngược, bất chấp công lý, đạo lý, xúc phạm trấn áp người khác gây nên những tổn thương về tinh thần và thể xác diễn ra trong phạm vi trường học.  
C. Là hiện tượng học sinh, sinh viên dùng hành vi mang tính bạo lực để giải quyết mâu thuẫn.  
D. A một trào lưu của học sinh, sinh viên.

**Hết giờ**

**Đáp án** 10s **Home**

**Câu hỏi 6**

Bạo lực học đường gây ra tác hại gì?

A. Gây ra tổn thương về thân thể và tâm lý của nạn nhân.  
B. Tạo ra sự phát triển nhân cách lệch lạc trong học sinh, sinh viên.  
C. Làm giảm sút học tập của học sinh và ảnh hưởng tới giáo dục của nhà trường.  
D. Gây ra tất cả những tác hại trên.

**Hết giờ**

**Đáp án** 10s **Home**

**Câu hỏi 7**

Tại sao phải ngăn chặn bạo lực học đường?

A. Vì đó là một trào lưu lệch lạc.  
B. Vì học sinh có thể bị xử lý hình sự bởi hành vi bạo lực của mình.  
C. Vì sự phát triển kinh tế – xã hội.  
D. Vì bạo lực học đường ảnh hưởng to lớn tới việc học tập của học sinh nói riêng và sự giáo dục của nhà trường nói chung, gây những hệ quả xấu đối với sự phát triển toàn diện của xã hội.

**Hết giờ**

**Đáp án** 10s **Home**

**Câu hỏi 8**

Nếu nhìn thấy tình trạng học sinh đánh nhau em phải làm gì?

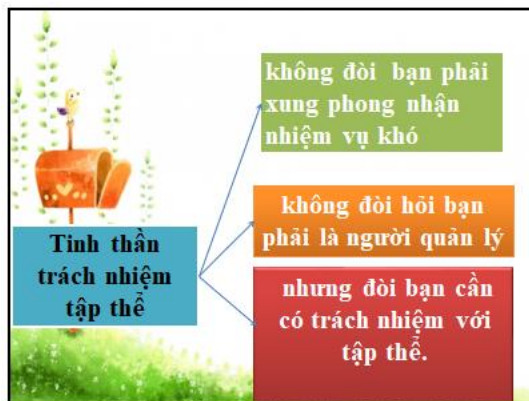
A. Không làm gì cả, đó không phải việc của mình.  
B. Lấy điện thoại quay.  
C. Cò vũ.  
D. Ngăn chặn bằng các biện pháp cần thiết phù hợp với khả năng của bản thân.

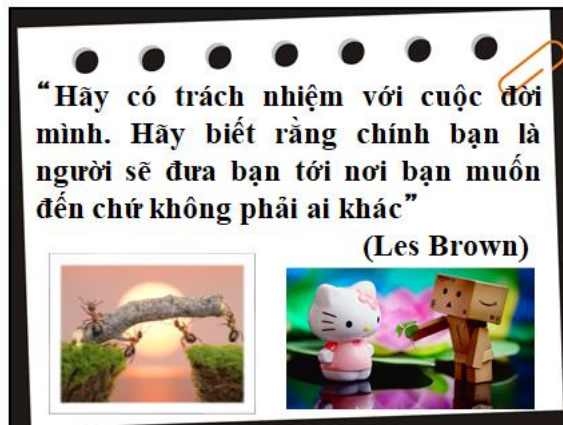
**Hết giờ**

**Đáp án** 10s **Home**

## PHỤ LỤC 7: MỘT SỐ HÌNH ẢNH TIẾT SINH HOẠT LỚP THEO CHỦ ĐỀ







## Hình thành kĩ năng hợp tác



- Chia thành từng cặp đôi, các bạn có thể tự động bắt cặp với nhau (nam với nam, nữ với nữ).
- Hai bạn ngồi trên sàn, đối diện lưng với nhau, đầu gối gấp lại và bàn chân để xuống sàn.
- Móc khuỷu tay lại với nhau.
- Cùng nhau đứng dậy mà không thể tách rời nhau hoặc bàn chân di chuyển.
- Khi mỗi cặp làm xong lại ghép cặp thành bốn người.

- So sánh bài tập này khi thực hiện với hai người và với bốn người.
- Khi nào thì dễ dàng hơn? Tại sao?
- Điều gì khiến cho các bạn cảm thấy dễ dàng hơn khi đứng dậy?

## Kết luận/Ghi nhớ:

- Muốn hợp tác tốt thì các thành viên phải sẽ chia sẻ thông tin và liên lạc đầy đủ.
- Các thành viên cần phải có sự thống nhất và đồng lòng.

## PHỤ LỤC 8

### MỘT SỐ TRÒ CHƠI HẤP DẪN TẠO SỰ VUI VẺ CƯỜI SÁNG KHOÁI VÀ ĐOÀN KẾT HỢP TÁC

#### Tổ chức chung:

- Trò chơi ĐOÀN KẾT để tạo ra 6 đội ngẫu nhiên. Mỗi đội có số nam, nữ tương đồng nhau

- Các đội đặt tên biệt danh để đi thi.

- Bầu đội trưởng, đánh số báo danh 6 thành viên theo thứ tự 1. 2. 3. 4. 5. 6 đeo số báo danh. Đội trưởng đeo cờ có biển tên đội của mình

- Link một số trò chơi điển hình:

1. Trò chơi sóng biển: dành cho cả đội, Tạo sự gắn kết.

[https://youtu.be/Ez-uonLKE\\_0](https://youtu.be/Ez-uonLKE_0)

2. Đua thuyền trên cạn dành cho tất cả các thành viên trong đội đoàn kết sức mạnh

<https://youtu.be/3QTqHT3y2B8>

3. Trò chơi nghe nhạc dành ghế. (Mỗi đội 3 người mang số báo danh 123)

<https://youtu.be/8QFGbCPCt90>

4. Trò chơi ứng xử trên nền nhạc (mỗi đội 2 cặp mang số báo danh 3.4.5 6)

<https://youtu.be/dzeqRqD51Ak>

5. Trò chơi vũ điệu hoá đá: mỗi đội 2 cặp mang số báo danh 1.3.4.6

<https://youtu.be/tUHle2TIPK>

<b>MỤC LỤC</b>	<b>TRANG</b>
<b>A. ĐẶT VẤN ĐỀ</b>	<b>1</b>
I. Lí do chọn đề tài	1
II. Mục đích nghiên cứu	2
III. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu	2
IV. Phương pháp nghiên cứu.	2
<b>B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ</b>	<b>2</b>
<b>I. Cơ sở lí luận và cơ sở thực tiễn</b>	<b>2</b>
1. Cơ sở lí luận	2
1.1. Vị trí, vai trò, nhiệm vụ của GVCN ở trường THPT	2
1.2. Đoàn kết và tập thể đoàn kết	4
2. Cơ sở thực tiễn.	4
2.1. Một số tồn tại trong việc xây dựng tập thể lớp đoàn kết trong công tác chủ nhiệm ở trường THPT.	4
2.2. Một số nguyên nhân dẫn đến học sinh trong lớp mất đoàn kết	5
2.2.1. Nguyên nhân chủ quan (về phía học sinh)	5
2.2.2. Nguyên nhân khách quan (về phía GVCN, nhà trường và phụ huynh học sinh)	5
<b>II. Nội dung sáng kiến.</b>	<b>6</b>
1. Biện pháp 1: Khai thác tổng hợp các kênh thông tin nắm rõ đặc điểm, tình hình của lớp chủ nhiệm và phân loại đối tượng học sinh hiệu quả.	6
2. Biện pháp 2: Lựa chọn, xây dựng đội ngũ cán bộ đoàn kết, trách nhiệm	11
3. Biện pháp 3: Cùng cha mẹ học sinh, giáo viên bộ môn và các tổ chức đoàn thể quan tâm giúp đỡ tập thể học sinh và nhóm đối tượng học sinh cụ thể.	13
3.1. Tạo tình cảm gần gũi, thân thiết với phụ huynh học sinh trong việc cùng giáo dục các em.	13
3.2. Phối hợp giữa GVCN với Ban giám hiệu, Đoàn trường, tổ giám thị và các giáo viên bộ môn.	15
4. Biện pháp 4: Xây dựng mối quan hệ thân thiện, gắn bó chặt chẽ giữa GVCN và học sinh.	16
5. Biện pháp 5: Tổ chức cho học sinh tích cực tham gia các hoạt động tập thể	10
6. Biện pháp 6: Tạo sự tương tác, kết nối lẫn nhau phát triển đội nhóm theo chu trình đệ nhị thân khép kín.	11

7. Biện pháp 7: Lựa chọn các hình thức và nội dung trong giờ sinh hoạt lớp một cách linh hoạt, thiết thực, phù hợp trong từng giai đoạn cụ thể.	22
<b>III. Kết quả thực hiện.</b>	<b>23</b>
1. Kết quả khảo sát trước khi áp dụng biện pháp	23
2. Kết quả đạt được sau khi áp dụng biện pháp	24
<b>C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ</b>	27
I. Kết luận	27
II. Kiến nghị	27
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	<b>28</b>
<b>PHỤ LỤC</b>	<b>29</b>
Phụ lục 1. Phiếu kê khai thông tin và điều tra cơ bản	29
Phụ lục 2. Phiếu điều tra tinh thần đoàn kết của tập thể lớp	31
Phụ lục 3. Phiếu lấy Ý kiến học sinh (những cảm nhận ban đầu ở môi trường mới	33
Phụ lục 4. Phối hợp cùng phụ huynh học sinh, chuyên gia đào tạo tổ chức sinh hoạt chủ đề định hướng nghề nghiệp	35
Phụ lục 5. Hoạt động tương trợ kết nối theo vòng Độ nhị thân	36
Phụ lục 6. Minh họa tiết sinh hoạt lớp gắn với chủ đề “Xây dựng tình bạn đẹp và phòng chống bạo lực học đường”	38
Phụ lục 7. Một số hình ảnh nội dung tiết sinh hoạt chủ đề khác	50
Phụ lục 8. Một số trò chơi hấp dẫn tạo sự vui vẻ cười sảng khoái và đoàn kết hợp tác	53